

ĐẠI-ĐẠO TAM-KỲ PHỔ-ĐỘ
TÒA-THÁNH TÂY-NINH



Văn thi

hiệp tuyển...

Soạn Giả: HUỲNH VĂN ĐẾN

1



GIÁP THÌN NIÊN - 1964

Ebook được làm theo tài liệu do Hiền-Huynh HIỀN TÀI MAI VĂN TÌM sưu tầm. Mọi góp ý, đề nghị thay đổi, sửa chữa những sơ sót do sự sao lục, tái trình bày lại, có thể có, xin vui lòng gửi email vào địa chỉ: *tamnguyen351@live.com*

Chân thành tri ơn Hiền-Huynh HIỀN TÀI MAI VĂN TÌM, đặc biệt là Ngài Phối-Sư Thái-Đến-Thanh đã sáng tác cùng ra công sưu tầm kết tập những bài thi của các Đấng Thiêng-Liêng giảng cơ và bởi chư vị Chức-Sắc Tiên-bối đã sáng tác những văng thơ phô bày lý Đạo ngộ hầu GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá chẳng những cho thế-hệ hiện tại mà còn cho nhiều thế-hệ tiếp nối mai hậu.

California, 09/09/2022

Tâm Nguyên

Website: tusachCAODAI.wordpress.com

niệp tuyển

Văn Thi...



☞ Hột giống của tinh-thần để lưu-truyền cho các bạn mộ ĐẠO và mền chuộng văn-chương.

1

☞ Trích-lục tại TÒA-THÁNH,
GIÁM-ĐỐC HẠNH-ĐƯỜNG

Phối-Sư

THÁI-ĐẾN-THANH

Đạo-Hiệu THÔNG-QUANG

MỤC LỤC

☞ LỜI TỰA.....	7
❖ VĂN-THI HIỆP-TUYỂN I.....	9
☞ LỜI TẶNG.....	11
▫ Linh Hồn Bất Tử.....	11
☞ LỜI GIỚI THIỆU.....	13
❖ Thi Văn Hiệp Tuyển I.....	15
☞ THI VĂN TRÍCH LỤC.....	15
▫ Ba vị Tiên-Nương tặng tài Thanh-Sơn Đạo-Sĩ.....	24
▫ Cảm Tác.....	25
▫ Cảm Tác.....	30
▫ Túc Sự.....	32
▫ Thán Thế Sự (1948).....	33
▫ Liên-Huần (Năm bài).....	33
▫ Mãng Báo Duy-Tâm.....	35
▫ Khuyển Tu.....	36
▫ Ảnh-Hưởng Trăng Thu (1948).....	37
▫ Tặng Cụ Giáo-Sư Khâm-Trần-Đạo.....	37
▫ Kính Chúc Đạo Cao-Đài.....	38
▫ Ngụ Đời.....	39
▫ Sống Về Đạo.....	40
▫ Đức Hộ-Pháp Bắc-du Đồng-bào đại đoàn kết (1950).....	41
▫ Phụng Họa.....	42
▫ Chúc Xuân Đức Hộ-Pháp.....	45
▫ Đức Hộ-Pháp gửi cho Ngài Tiếp-Đạo.....	46
▫ Tự Thuật.....	48
▫ Tân Xuân Quý-Tỵ (1953).....	49
▫ Tiếp.....	49
▫ Tân Xuân Giáp Ngọ (1954).....	50

▣ Tân Xuân Ất Mùi (1955).....	51
▣ Tân Xuân Bính-Thân (1956)	52
▣ Vui Đạo Yên Nghèo.....	53
▣ Thi Chữ Đạo	53
▣ Phụng Họa Nguyễn-Vận	54
▣ Cơ Đồi	56
▣ Thánh-Giáo	57
▣ Cơ Đồi 1946	57
▣ Đạo-Đời Tương-Đối.....	63
▣ An Bản Lạc Đạo.....	64
▣ Vịnh Ngư-Ông.....	68
▣ Vịnh Tiểu-Lão	69
▣ Cảm Tác.....	72
▣ Đức Quyền Giáo-Tông Giáng-Cơ Họa-Vận	73
▣ Tân Xuân Mậu-Tuất (1958)	73
▣ Cảm Tác.....	75
▣ Cảm Tác.....	77
▣ Cảm Tác.....	78
▣ Khóc Ngài Bảo-Văn Pháp-Quân	82
▣ Cảm Đề Ai Điều	83
▣ Ai-Điều.....	83
▣ Cảm Tác.....	84
▣ Ngài Cao-Tiếp-Đạo Giáng Cơ cho Thi	86
▣ Thi Mừng Ông Thuần-Đức Khởi Nạn	89
▣ Chúc Mừng Ngài Bảo-Pháp.....	90
▣ Kính Mừng Tiên-Sinh	91
▣ Đáp Họa.....	91
▣ Cảm-Thuật.....	91
▣ Đáp Họa.....	92
▣ Cung Chúc Tân Xuân.....	92
▣ Tân Xuân Kỷ-Hợi (1959)	93
▣ Tân Xuân Canh-Tý (1960).....	95

▣ Đồi.....	98
▣ Đạo	99
▣ Đồi.....	99
▣ Đạo	100
▣ Đồi.....	100
▣ Đạo	100
▣ Đồi.....	101
▣ Đạo	101
▣ Đạo	102
▣ Đạo	102
▣ Cảm Xuân	104
▣ Điều Bạn	106
▣ Đạo-Đức Văn-Đàn Đồng Kính Điều	107
▣ Bài Thái.....	110
▣ Cảm Tác.....	112
▣ Ai Điều.....	112
▣ Cảm Tác.....	113
▣ Ai-Điều.....	113
▣ Cảm-Tác.....	115
▣ Thi Chúc Tân-Hôn	115
▣ Hạ Tân-Hôn-1	116
▣ Chúc Tân-Hôn	116
▣ Hạ Tân-Hôn-2	118
▣ Cảm Tác.....	120
▣ Ai-Điều.....	122
▣ Khóc Bạn Nguyệt-Quang	122
▣ Tân Xuân Giáp-Thìn.....	126

LỜI TỰA



TINH THẦN THI PHÚ, NĂNG LỰC VĂN-CHƯƠNG LÀ MỘT NẮC THANG TẤN-HÓA CỦA NGƯỜI Ở THẾ; trình-độ của con người được phát-triển lên cao cũng nhờ sức mạnh văn chương thi-phú, dìu-dẫn mở-mang trí-tuệ thông-minh, am hiểu cảnh tượng bên ngoài của vạn-vật và rõ biết tâm-tình bên trong của mỗi người trong xã-hội. Đọc qua một bài thi mà suy đoán được cả chí-hướng của Tác-giả là thế nào do tiếng nói của tâm-hồn xuất-hiện. Câu văn tả cảnh vui hay buồn làm cho lay động bản tâm của Độc-giả lạc-quan hay ngậm-ngùi ứng nơi sắc diện.

Những hạng người có khả-năng học-thức thì bao giờ cũng hoài-cảm ái-mộ thi-phú văn-chương.

Xem qua quyển “*NỮ TRUNG TÙNG-PHẬN*” của Bà ĐOÀN-THỊ-ĐIỂM giáng cơ năm Kỷ-mão (1939) trong đó Bà tả cảnh, tả tình đều rõ-rệt, mỗi bài bốn câu mà hai tứ, ý nghĩa phân-minh, ai có đọc qua cũng khen văn hay, ý khéo.

Tệ-phẩm trích-lục một ít bài thi của các Đấng Thiêng-Liêng giáng-cơ truyền-giáo, thức-tỉnh nhân-tâm khuyến tu Đạo-Đức, và thi của các Chức-Sắc xướng họa với nhau khi cảm-hứng, cốt-yếu là cống-hiến cho Quý bạn Đạo-Hữu có lòng ái-mộ văn-chương thi-phú để lúc nhàn rỗi ngâm lên ít bài cho

tiêu-khiển cũng là phương-châm bồi bổ cho phần
chấn tinh-thần và mở mang trí-não.

Quyển “*VĂN-THI HIỆP-TUYỂN*” có thể giúp ích
cho Chư-Hiền nam-nữ được vui-vẻ tâm-hồn và tiến
bước lên đường Đạo-Đức, chung hưởng ân-huệ của
Đấng cầm quyền Thế-Giới ban cho.

TÒA-THÁNH, ngày 8 tháng 12 Q. Mão

(22 Janvier 1964)

Phối-Sư

THÁI-ĐẾN-THANH

VĂN-THI HIỆP-TUYÊN I



CHÂN DUNG
PHỐI-SƯ THÁI-ĐỀN-THANH
ĐẠO-HIỆU THÔNG-QUANG

LỜI TẶNG

✎ CỦA ÔNG CAO-TIẾP-ĐẠO

TÔI RẤT HOAN-NGHINH MỸ-Ý CỦA ÔNG GIÁO-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH XUẤT-BẢN QUYỂN “VĂN-THI HIỆP-TUYỂN” này nhứt là về mặt tinh-thần Đạo-Đức.

Văn-thi là tiếng nói của tâm-hồn do tư-tưởng mà xuất hiện để biểu-dương tánh-tình, ý-chí và tâm-trạng bất kỳ trong hoàn-cảnh nào, xem thi là biết người. Huống chi từ khi Khai Đạo đến giờ trên ba chục năm, cả hai triệu Tín-Đồ nhờ thi-văn của các Đấng Thiêng-Liêng mà quai chơn nẻo tục, để bước đường tu, trau-giồi phẩm-giá con người, thì Thi-văn trong buổi hiện tại rất có ảnh hưởng đến tinh-thần Đạo-Đức. Một bài thi hay có thể cảnh-tỉnh và cảm-hóa đặng lòng người, nhứt là về phương diện tiếp-xúc với mặt vô-hình như bài thì dưới đây của Quan Tiên-Quân VÓ-TÁNH thì ai cũng phải đều công nhận:

Linh Hồn Bắt Tử

*Ngọn lửa tinh-trung định Nguyễn-Trào,
 Nam bang gầy dựng lăm công-lao.
 Thủ thành Bình-Định Tây-Sơn đoạt,
 Phạt ải Đông-Kinh chúa Nguyễn thân.
 Đế nghiệp xây thành ba thước củi,
 Quốc-gia vững chật ít tô dầu.
 Anh hùng thân tử Thần vô tử,
 Nêu tấm gương trung lại kẻ sau.*

Mong rằng các bạn Đạo nam nữ mỗi người đều có một quyển “*VĂN-THI HIỆP-TUYỂN*” để làm món ăn về tinh thần trên đường Đạo-hạnh.

TÒA THÁNH, ngày 1 tháng 12 Bính-Thân.

(Le 1 Janvier 1957)

CAO-TIẾP-ĐẠO

LỜI GIỚI THIỆU

✍ *CỦA ÔNG PHỐI-SƯ THƯỢNG-TUY-THANH*

ĐỌC BÀI THI TẢ CẢNH ĐÈO NGANG CỦA BÀ HUYỆN THANH-QUAN TA THẤY HIỆN trước mắt một phong-cảnh rất nên tốt đẹp làm cho tinh-thần sáng-khoái.

Đọc tập Văn-thi này, nhiều bài làm cho ta có cảm-giác nhẹ-nhàng, lại thêm những bài thì dạy Đạo của các Đấng Thiêng-Liêng như giọt nước Ma-Ha mát mẻ.

Một món ăn tinh-thần quý-báu không riêng gì Đời hay Đạo đều phải cần đến đặng nâng cao phẩm-giá của mỗi người, chẳng những vậy thôi, nếu đem lời châu-ngọc Văn-thi bố hóa quần-chúng lại còn hữu-ích dường nào.

Công sưu-tầm Văn-Thi này, đem ra công hiến cho Bạn đọc là quý báu lắm vậy.

TÒA-THÁNH, ngày 116-12 Quý-Mão

Phối-Sư

THƯỢNG-TUY-THANH

Thi Văn Hiệp Tuyển I

DÂY LÀ TRÍCH LỤC THI VĂN CỦA ĐỨC CHÍ-TÔN VÀ CÁC ĐẮNG THIÊN-LIÊNG GIÁNG-CƠ truyền-giáo từ năm Bính-Dần (1926).

THI VĂN TRÍCH LỤC

❖ 1

*Tường quang nhứt khí chiếu minh đông,
Tam-Giáo Qui-nguyên giữ cộng-đồng.
Phật pháp khuyến nhơn qui mỹ tục,
Nho-tông phục thế hưởng thuận phong.
Diệu-huyền chơn Đạo tu tông hưởng,
Mê-hoặc tà-mưu khả tự phòng.
Thế thượng dục tri Thiên-sứ đão,
Tam-Kỳ Phổ-Độ lập kỳ công...*

Đêm 21 tháng 12 năm Đinh-Hợi (1948) Đức Chí-Tôn giảng-cơ dạy Ông cựu Thủ-Tướng Lê-Văn-Hoạch, đem bài Thi này qua Hồng-Kông cho Ông Nguyễn-Vĩnh-Thụy (Bảo-Đại).

❖ 2

*Thượng hạ nhị thiên xử địa hườn,
Việt-Nam nhứt quốc nhứt giang-sơn.
Hoàng-đồ toàn bảo Thiên-thi định,
Đánh-tộ trường-lưu tổ-nghiệp tồn.
Quốc-Đạo kim triều thành Đại-Đạo.
Nam-Phong thử nhứt biến nhơn-phong.
An-bang liệt Thánh tòng Nghiêu, Thuận,
Văn-hóa tương-lai lập đại-đồng.*

 ĐỨC CHÍ-TÔN

❖ 3

Phải giữ Chơn-Linh đặng trọn lành,
Ngọc Hư toàn ngự Đấng tinh-anh.
Luật-điều Cổ-Phật không chừa tội,
Hình phạt CHÍ-TÔN chẳng vị tình.
Chánh-trực kinh-oai loài giả dối,
Công-bình vừa sức kẻ chơn thành.
Mũi kim chẳng lọt xưa nay hẳn,
Biết sợ xin khuyên cần-thận mình.

❖ 4

Viết thử Thiên-thơ với nét trần,
Hầu sau bền giữ nghiệp Hồng-Quân.
Chuyển luân thế-sự đưa kinh Thánh,
Trừ-diệt tà-gian múa bút Thần.
Kìa lông non Kỳ reo tiếng phụng,
Này xem nước Lỗ biến hình lân.
Công danh đất Việt tay đành nắm,
Mưa móc dân sanh gắng gọi nhuần.

❖ 5

Thánh tâm một khối tượng nên hình,
Đã hiệp Vạn-Linh với Chí-Linh.
Riu phương từ-bi tiêu loạn-lạc,
Soi gương bác ái lập hòa-bình,
Chiêu-an tả đạo trừ tà khí,
Độ tận Chúng-sanh chiếu cứu tinh.
Mở mắt thiên-lương diu chúng tộc,
Nghĩa nhơn âu đổi lấy nhân tình.

✍ LÝ-GIÁO-TÔNG

Có trùng mấy bài trong quyển Thánh Ngôn Hiệp Tuyển thứ nhì do nơi quyển Văn-Thi này soạn trước

nhưng chưa in được.

Đức Cao Thượng Phẩm dâng Tiên ngày 1 tháng 3 năm Kỷ-Tỵ (1929) giáng cơ cho 8 câu Thi để Đồng-Nhi thài khi hành lễ cúng Ngài.

❖ 6

*Ngảnh lại mà đau cảnh đoạn tràng,
Cõi Thiên mừng đặng dứt dây oan.
Nợ trần đã phủ lòng son sắt,
Ngôi vị nay vinh, nghĩa đá vàng.
Cổ tấm chơn thành lòa nhựt nguyệt,
Phơi gan chí-sĩ nhuộm giang san.
Bốn mươi hai tuổi sanh chưa phí,
Để mắt xanh coi nước khải-hoàn.*

❖ 7

*Đường mây sẵn lối gặp may duyên,
Nâng gánh xa thơ sửa mối giềng.
Anh-tuấn đất gìn nung khí-phách,
Uy-linh Trời giữ tạc đài liên.
Hồn về nước cũ Đồi nương thế,
Hạc lại từng xưa Đức lập quyền.
Đánh Việt chờ qua cơn bão-tổ,
Muôn năm tỏ rạng mối chơn truyền.*

☞ CAO THƯỢNG PHẨM (1945)



Đức Quyên Giáo-Tông Thượng-Trung-Nhựt dâng Tiên ngày 13 tháng 10 Giáp-Tuất (1934) giáng cơ cho bài Thi để Đồng-nhi thài khi hành-lễ cúng Ngài.

❖ 8

Càn-Khôn quen thú phước Linh-tiêu,
Thấy khổ trần-gian nghịch Thánh-điều.
Mượn xác phàm riu cây Phất-Chủ,
Nương cơ Tạo, xử phước Tiêu-diêu.
Bầu linh khổ hải đưa thiêu cạn,
Gậy sắt nhưn sanh chống dất dều.
Muôn dặm cửa Tiên chờ bước tục,
Cởi lau trở gót ruột trăm chiu.

❖ 9

Đường trần hạnh phúc đã là đâu?
Chi bằng Càn-Khôn quảy một bầu.
Đủ hiểu tâm phàm lòng lạt lẽo,
Dư xem bước tục chí cao sâu.
Thiên-quân ví chẳng ra tiền-đạo,
Tuồng-soãi khó toan chiếm địa cầu.
Lừa lọc nên hư do phép tạo,
Hùng suy chỉ định bởi đôi câu.

☞ QUYỀN GIÁO-TÔNG

❖ 10

Ác xế nâng cao bóng Hải-đường,
Xa tên nhờ bởi nặng cung trường.
Lòn tròn Hàn-Tín nên cơ-nghiệp,
Dâng dếp Trương-Lương dựng miếu đường.
Khương-Thượng đi câu ra trí Chúa,
Văn-Vương ngồi ngục mới đồ vương.
Trượng-Phu phải mặt không nao chí,
Xung đột quyết hơn chốn chiến trường.

❖ 11

Màn Trời đã vệt ngút mây trường,
 Bước tới Đài-Hoa thấy tỏ tường.
 Ngọc sáng non Côn đà gặp nẻo,
 Lối mòn động Bích chớ lẫm đường.
 Chánh tà đòi nẻo tua tìm chức,
 Hư thiệt muôn phần gắng định phương.
 Mê tỉnh chuông khua phân biệt tiếng,
 Rừng thiền nô-nức loáng mùi hương.

❖ 12

Ngọn đèn khêu tỏ để soi chung,
 Lân bước đem nhau đến cội tùng.
 Một kiếp đôi dào trường khổ hạnh,
 Ngàn năm nường náo cửa Huyền-Khung.
 Biển trần đấm khách nhiều trôi nổi;
 Đường Đạo thương ai bước lạ lung.
 Trong đục hỏi lòng, lòng khá gọi,
 Chờ ngày lánh gót thoát lao-lung.

✍ NHÀN ÂM ĐẠO TRƯỞNG

❖ 13

Đường về chớ nệ bước non sông,
 Lân đến tìm nơi cảnh bá tông.
 Bụng tróng thành-thời con hạc nội,
 Lúa đầy tủng-tiểu phận gà lông.
 Cô phần gánh lại đà bao tuổi?
 Sô diện xem qua nước mấy dòng,
 Một điểm quanh co lên một nấc,
 Lân lừa ngày tháng ắt qua đông.

Đức Nhàn Âm Đạo Trưởng giảng cơ đêm 15 tháng 12 Bính-Tuất (1946), cho ông Bảo-Sanh-Quân

(Lê-Văn-Hoạch) lúc Ông làm Thủ Tướng.

❖ 14

Cánh đời đã tự cất lên vai,
Trau chuốt sao cho đủ trí tài.
Tấn thối dè chừng mưu kế hiểm,
Thiệt hư gìn nhem chức phượng hay.
Dụng quyền hơn đức quyền tan nát;
Tạo thế kém nhân thế đọa đày.
Vi biết giống nòi đương thống-khổ,
Trở đương cho vẹn phận làm trai.

✍ NHÀN ÂM ĐẠO TRƯỞNG

❖ 15

Biển chuyển trời Nam cuộc đảo-quyền,
Trả vay cho sạch vết oan-khiên.
Trường Đời đem thử gan anh-tuần,
Cửa Đạo mới ra mặt Thánh-Hiên.
Đau khổ rán gìn nhân nghĩa vẹn,
Tang thương chờ hưởng huê ân riêng.
Non sông Việt-Chúng ngày êm lặng,
Chung sức cùng nhau đức lập quyền.

✍ THANH-SƠN ĐẠO-SĨ

❖ 16

Bạch-Vân nhàn lạc khỏe thân già,
Thương kẻ nặng mang nợ quốc-gia.
Đời rạn lưu-tồn gương nhật nguyệt,
Đạo thành vạn đại chiếu sơn-hà.
Thiện-nam gắng giữ đề nhân-nghĩa,
Chơn-nữ hằng ghi thuyết cộng hòa.
Trách-nhậm thiệt-hành cho vẹn phận,
Hong ân chung hưởng buổi âu-ca.

✍ THANH-SƠN ĐẠO-SĨ

Đức Thanh-Sơn Đạo-Sĩ (tức là Đức Trọng-Trình) giảng cơ cho lúc mới Khai Đạo (1926) thời kỳ Pháp thuộc. Thập thủ liên hườn.

❖ 17

Âm-Dương tuy cách cũng trời chung,
Thấy trái nên đây mới tỏ cùng.
Thắc dạ thuyền xưa không đậu bến,
Đau lòng hạc cũ chẳng về từng.
Cúi đầu đành chịu thân trăm tuổi,
Ngước mắt ngơ trông bật chín trùng.
Mạnh yếu há ngồi cam chịu vậy,
Hay chi cá chậu với chim lồng.

❖ 18

Chim lồng bao thuở lại non xanh,
Mỏi mắt trông vời chốn thoát mình.
Dựng nước chẳng ai tài tướng lược,
Liều mình thiếu kẻ đứng hùng anh.
Vây thuyền chỉ sợ cơn dông-tổ,
Hiệp chủng còn hơn cuộc chiến-tranh.
Thìn dạ chờ châu về hiệp phố,
Vì ta sự nghiệp mới tan tành.

❖ 19

Tan-tành nhớ đến gánh giang-san,
Lòn cúi thương dân lắm buộc ràng.
Phú quý mỗi câu con hạc lánh,
Đỉnh-chung gió thổi đám mây tàn.
Đợi thời toan mượn cần câu Lữ,
Dựng nghiệp tua chờ mặt lưới Thang.
Ly-loạn gặp đời, Đời muốn chán,
Công danh phải sạch hưởng thanh-nhàn.

❖ 20

Thanh-nhàn ngày tháng lại Tiên gia,
Trị loạn hằng xem thế nước nhà.
Bể hoạn dập-dồn thương bấy trẻ,
Thành sầu chất-ngất thảm cho già.
Bạc đầu non chịu lẫn sương nhuộm,
Nhãn mặt nước chờ trận gió qua.
Thân ái mỗi dây tua nắm chặt,
Chít-chiu ấy cũng một bầy gà.

❖ 21

Bầy gà mất mẹ kiếm bơ-vỡ,
Yếu-đuối biết ai để cậy nhờ.
Nắng hạn trông mưa trông mỗi mắt,
Đắng cay mộ nước mộ lòng chờ.
Ngoài khua tiếng giặc trong khua nịnh,
Võ thiếu binh nhung quốc thiếu cờ.
Trí chúa tôi hiền không gặp chúa,
Nào người gánh nổi mỗi xa-thơ.

❖ 22

Xa-thơ hầu ngả nước nhà nghiêng,
Ai giữ phong-cường đặng vững bền?
Đắp lũy Cổ-Loa chưa mấy mặt,
Lập hồ Hoàn-Kiểm bấy nhiêu tên.
Thăng-Long bao thuở nung hừng khí,
Gia-Định từ nhiên chấp ấn quyền.
Sông núi dật-dờ chờ tạo khách,
Hóa sông nên gịau núi nên thiên¹.

1 Giải thích: Thiên là Thành

❖ 23

Nền thiên thì trước lập nên dân,
 Chính bệ xem qua chẳng trí quân.
 Ích nước xủ tay khoe đẹp áo,
 Lợi nhà võ bụng hưởng tròn thân.
 Nam-Giao vắng-vẻ đường cung kiếm,
 Văn-Miếu khô-khan ngọn bút thần.
 Danh-vọng ru hồn quên thổ-vỏ,
 Thẹn nòi bộc lại mộ đại cân.

❖ 24

Đại cân đã có vẻ chi chưa?
 Hay phận tù lao kiếp sống thừa.
 Đạp đất gập-ghình bầy trẻ dại,
 Ngừa thời điên-đảo trí già xưa.
 Ngồi hang thương kẻ mang da chó;
 Ngự điện ghét quân đội lột lừa.
 Cái nhục giống nòi sao chẳng rửa?
 Xoi hang mạch nước ý chưa vừa.

❖ 25

Chưa vừa mộng mị với Tây tà,
 Dụ xác vong hồn vừa phách ma.
 Tiêu hủy thân cây lằn lửa tấp,
 Tan-tành hình nộm trận đông qua.
 Rước voi phá mã đào lăng miếu,
 Thả rắn xua ong nhiều điện tòa.
 Đồ lụy hỏi ngời sao chẳng nhớ?
 Ngọn rau tấc đất nước nhà ta.

❖ 26

Nước nhà ta có tiếng anh phong,
Vẻ đẹp trời đông sắc Lạc-Hồng.
Nam-Hải trở nhiều trang Thánh-Đức,
Giao-Châu sanh lắm mặt thư hùng.
Tinh trung lửa thét thành Bình-Định,
Khí liệt gươm đề tỉnh Quảng-Đông.
Văn-hiến bốn ngàn năm có sẵn,
Chi cần di-chủng đến dân công.

✎ THANH-SƠN ĐẠO-SĨ
Tức là Cụ TRẠNG-TRÌNH

*Ba vị Tiên Vương
tặng tài Thanh-Sơn Đạo-Sĩ*

❖ 27

Hay Thanh-Sơn! Giỏi Thanh-Sơn!
Trung nghĩa về Tiên cũng ngậm hồn.
Cầm tú thù oan thành khí giới,
Văn-chương khảo tội hóa côn-quồn.
Rung chuông tỉnh thế ba kỳ thức;
Hồi trống truy hồn bá tánh khôn.
Trị loạn sẵn tay nâng vạc ngã,
Anh-linh muôn kiếp nước Nam đồn.

✎ LỤC NƯƠNG ĐIỀU-TRÌ-CUNG

❖ 28

Tài Thanh-Sơn! Trí Thanh-Sơn!
Câu văn tuyệt bút vẽ nên hồn.
Giục lòng chí-sĩ chưa vừa sức,
Múa viết Thần Tiên đủ chấp quồn.
Đệt thâm lê-dân Trời cảm cảnh;
Khêu sâu xã-tắc Đất kinh hồn.

Nấn nôi trí huệ thành binh khí,
Rèn chất anh-thư đắp lũy đồn.

🦉 THẤT NƯƠNG ĐIỀU-TRÌ-CUNG

❖ 29

Trung Thanh-Sơn! Nghĩa Thanh-Sơn!
Bồi tại đâu ân oán nuốt hờn,
Nát mặt khó xem nhà vắng chủ,
Bầm gan há chịu nước không quờn¹.
Câu văn ái chủng gây dân khí,
Tiếng sấm ưu hương định quốc-hồn.
Lập chí ôn-nhu là đắp lũy,
Nung lòng đạo-đức ấy xây đồn.

🦉 BÁT NƯƠNG ĐIỀU-TRÌ-CUNG

Đức Hộ-Pháp bị đày lưu qua đảo Madagascar (*Phi-Châu*) 5 năm mới trở về Tòa-Thánh ngày 4 tháng 8 năm Bính-Tuất (1946) Ngài Thượng-Sanh đến thăm Đức Hộ-Pháp.

Cảm Tác

❖ 30

Nhành lá rừng tòng đã điểm tươi,
Còn non còn nước lại còn người.
Xa nhà bỏ lúc thương pha hận,
Gặp bạn nầy khi khóc lộn cười.
Nguồn Đạo xưa trông đôi cảnh nghịch,
Thuyền từ nay lướt một dòng xuôi.
Trời Nam thử điểm trang tân sử,
Đổ lệ cùng nhau gượng đỡ lời.

🦉 CAO THƯỢNG-SANH

1 Quờn là quyền

☞ *Họa Nguyên Vận*

❖ 31

Sắc son nhuộm tánh đậm màu tươi,
Hay dở khen chê để miệng người.
Đày đọa xét thân không hổ thẹn,
Sang vinh nghĩ phận quá buồn cười.
Vó kỵ từng trải đường nguy hiểm;
Cánh học quen chịu gió ngược xuôi.
Ước trả mây may ơn xã-tắc,
Nợ muôn đến một kẻ chi lời.

☞ PHẠM HỘ-PHÁP

☞ *Họa Nguyên-Vận*

❖ 32

Màu sen Tây-vực ngấm thêm tươi,
Hỏi khách Hồn-Ngươn đặng mấy người?
Ly hận ngày qua, non ngó khóc,
Trùng hưng buổi hiện, gió reo cười.
Cơ huyền trí định, tan rồi hiệp,
Phép tạo tay cầm, ngược cũng xuôi.
Tỏ đặng nỗi mừng chia hạnh-phúc,
Đá kia cũng gặt để nên lời.

☞ CAO TIẾP-ĐẠO

☞ *Tùng Nguyên-Vận*

❖ 33

Đào tạo Tổ-Đình cảnh tốt tươi,
Điểm tô xã-tắc cũng tay người.

Độ Đời,Đời bạc luân tròn cảm;
 Cứu chúng, chúng khinh chíp miệng cười.
 Phát phối tha bang quyền quĩ khiến,
 Phản hồi cố quốc phép Trời xuôi.
 Xa-thơ Bác-Nhã cương lèo nắm,
 Huy động dân tâm chỉ dụng lời.

☞ PHỐI-SƯ THƯỢNG-TRÍ-THANH

❖ 34

Đạo lành tô điểm vẻ càng tươi,
 Trọn nghĩa vẹn nhân mới phải người.
 Vui Đạo yên nghèo cam phận khổ,
 Chán Đời tham phú gãm buồn cười.
 Biển-trần lăm khách đang chèo ngược,
 Bĩ-ngạn ít ai thuận nước xuôi.
 Bát-nhã sẵn chờ người lạc bước,
 Cực lòng nên mới tỏ đôi lời.

☞ GIÁO-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH

Đêm 15 tháng 8 năm Bình-Tuất (1946), Bà Bát Nương giảng cơ cho Thi có nhiều vị Hòa-Vận.

❖ 35

Đạo-Nguyên lại trở trái hai lần,
 Ai ngỡ Việt-Thường đã thấy lân.
 Cung-Đấu vít xa gươm xích quĩ,
 Thiềm-cung mở rộng cửa Hà-Ngân.
 Xuân-Thu định vững ngôi lương-tế,
 Phát-chủ quét tan lũ nịnh-thần.
 Thổi khí vĩnh-sanh lau xã-tắc,
 Mở đường quốc-thể định phong-vân.

☞ BÁT NƯƠNG ĐIỀU-TRÌ-CUNG

☞ *Họa Nguyên-Vận*

❖ 36

Chông gai đường Đạo mãng dò lần,
Từ bước ta-bà trở cố lân.
Biển Thái vừa nghe hơi sủng nổ,
Gành Nam kể lóng tiếng chuông ngân.
Buồm thuyền tể-độ xao mơ mộng,
Gió hạc chiêu tiên giục định thần.
Cam-lộ kìa ai dành để sẵn,
Cầm dương rửa sạch nét phù vân.

☞ PHẠM HỘ-PHÁP

❖ 37

Dựng gậy xã-tắc bấy nhiều lần,
Mong mỗi vùng Nam đặng thấy lân.
Đánh Việt Trời che gìn cảnh trí,
Thuyền Nam Đạo vững lướt dòng ngân.
Đài hoa tạc để gương anh kiệt,
Thiên khiển dành riêng đám tội thần.
Gặp phải nước nhà cơn loạn-lạc,
Làm trai tua vẹn chí thanh-vân.

☞ CAO THƯỢNG-SANH

☞ *Họa Nguyên-Vận*

❖ 38

Đuốc Đạo sáng soi đã lắm lần,
Hỡi người thiên-thị chí thôn-lân.
Bình tâm tịnh mẫn trau gương rạng,
Tri chí thanh cao lóng tiếng ngân.

Chuông Thánh trí hồn reo đánh Việt,
Thang mây đưa bước đến non Thần.
Vây đoàn Hồng-Lạc cùng tay nắm,
Lũ-lượt kéo vào động Bạch-Vân.

✎ BẢO-VĂN PHÁP-QUÂN

❖ 39

Qua Thu bước khổ cảnh thay lần,
Trị quốc điêm đem thấy hiện lân.
Hòa-ái chạm gương nêu trước tử,
Nghĩa-nhân bia dấu tạc Kiêu-Ngân.
Ca Hoàn Việt, lập an ngôi Thánh.
Định đánh Nam, vang tiếng hạc Thần.
Nhà nước Đạo, xong gây hậu phúc,
Hoa tiên bức chép rạng đài vân.

(Thuận nghịch đọc)

✎ CAO TIẾP-ĐẠO

❖ 40

Đạo triều suy thịnh đã bao lần,
Đất Việt nhờ Trời đặng thấy lân.
Hội-Thánh trừ tà khoa trống sấm,
Xuân-Thu lập chánh động chuông ngân.
Thư-hùng rạch nước an thiên-hạ,
Ma-Xử định ngôi phẩm Thánh-Thần.
Bảo-thủ chơn-truyền hòa vạn chủng,
Tổ-Đình qui tụ hội Long-Vân.

✎ PHỐI-SỰ THƯỢNG-TRÍ-THANH

❖ 41

Xuân qua Thu lại biết bao lần,
Nước Việt điêm lành mới thấy lân.
Thuyền Đạo diu Đồi dưỡng trống thúc,

*Thuyết đàn độ chúng tợ chuông ngân.
Phàm-phu chưa rõ tài Tiên Phật,
Tục-tử không thông phép Thánh Thân.
Tranh cạnh lợi danh nhiều kẻ đắm,
Nào ai để bước đến đài vân.*

✎ GIÁO-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH

Ngày 14 tháng 5 năm Mậu-Tý (1948) Ông Phối-Sư Thượng-Trí-Thanh đi hành Đạo Trung-Tông. Ông Giáo-Sư Thái-Đến-Thanh đi hành Đạo Bắc-Tông.

Buổi tiệc tiến-hành tại nhà Giáo-Hữu Thượng-Thanh-Danh ở Sài-Gòn.

Cảm Tác

❖ 42

*Tiệc mừng vầy hiệp buổi hôm nay,
Truyền Đạo Trung-Tông nhớ tưởng hoài.
Tiếng kệ qui tâm trang tuấn-khiết,
Câu kinh hiệp chí bậc Thiên tài.
Khuyên người hung bạo nên hiền ngộ,
Độ kẻ bất-lương đặng thảo ngay.
Tạm rẽ Trung, Nam vì sứ mạng,
Đỡ nâng Đồi Đạo phận làm trai.*

✎ PHỐI-SƯ THƯỢNG-TRÍ-THANH
Hiệu-Đạo NGUYỆT-QUANG

☯ *Họa Nguyên-Vận*

❖ 43

*Rẽ bước phương trời tạm biệt nay,
Nâng cao khí phách nhớ nhau hoài.
Giác thông Đạo-lý là anh tuấn,*

Độ dẫn quân-sanh mới trí tài.
 Chiêu đốc huệ-quang giữa kẻ vạy,
 Soi gương thức tánh dọn đường ngay.
 Kiếp trần đã giả ta tầm thật,
 Đi tận trường-sanh rõ phận trai.

✍ CAO TIẾP-ĐẠO
 Chánh-Đức

❖ 44

Chia đường tạm biệt buổi hôm nay,
 Đi, ở đường khêu mỗi cảm hoài.
 Trời Bắc gắng khua chuông cảnh tỉnh
 Cõi Trung gìn-giữ trí anh tài.
 Soi gương Đạo nghĩa nêu tâm chánh,
 Dìu-dắt phần hoa trái tiết ngay.
 Non nước sẵn cầm tay tạo khách,
 Ra công cho xứng phận làm trai.

✍ CAO THƯỢNG-SANH
 (Huệ-Giác)

❖ 45

Trường đình vui vẻ tiệc hôm nay,
 Tan hiệp bao phen chạnh cảm hoài.
 Bắc địa phổ-thông trang tánh đức,
 Trung Tông hoằng hóa bậc văn tài.
 Phướn linh độ chúng qua truông vạy,
 Đốc huệ đưa người đến nẻo ngay.
 Đờn Đạo hai vai đồng gánh nặng,
 Nấu nung cho đáng phận làm trai.

✍ GIÁO-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH
 (Thông-Quang)

Từ Sự

❖ 46

Lui tới Kinh-thành lối ngựa xe,
Đỉnh-chung xạo-xụ ngán như chè.
Giọng Kinh tỉnh thế lay hồn bướm,
Tiếng Quốc gào hôm động giấc hòe.
Chẳng thích buộc ràng nơi gác tía,
Chỉnh ham thông-thả chốn rừng tre.
Chỉ mong lánh khỏi vòng nhân-sự,
Muôn dặm đường Tiên chấp cánh sè.

🕊 HUỆ GIÁC

🕊 Họa Nguyên-Vận

❖ 47

Nhộn-nhàng xuống ngựa với lên xe,
Vui thích thỉnh hương chén rượu chè.
Mài miệt những ưa theo khóm liễu,
Trở dầy đầu quán đến rừng hòe.
Khuyên đời để bước về lầu cỏ,
Nhấn bạn quày chơn lại cửa tre.
Mượn giả tâm chơn tùy thế cuộc,
Hồng-trần phủi sạch một tay sè.

🕊 THÔNG-QUANG

❖ 48

Ngành mặt phồn hoa lướt ngựa xe,
Chẳng ham phú quý đắm hơi chè.
Dừng cờ nhơn-nghĩa chiêu hồn tục,
Phát-phước từ-bi tỉnh mộng hòe.
Lánh bầy hồng-trần vui cửa Phạm,
Êm chơn Bồng-Đảo hứng vườn tre.

Đỉnh chung giả cuộc trò nhân-sự,
Bước Đạo diu nhau chớ sứt-sè.

☞ NGUYỆT-QUANG

☞ *Họa Nguyên-Vận*

❖ 49

Đường trần mừng tránh lối nghiêng xe,
Quán tục thanh tâm chẳng rượu chè.
Lước thế trẻ dong đường đậm liễu,
Xem đời giả núp cội cây hòe.
Nơi gương Đỗ-Phủ vài hàng mực,
Giỏi chí Nghiêm-Lăng ít mảnh tre.
Đợi gió xây chiều về Động Thánh,
Buồm nhân trở lái cánh loan sè.

☞ CHÁNH-ĐỨC

Thán Thể Sự (1948)

❖ 50

Sâu đưa giọng quốc cảnh Thu chiều,
Nhìn lại vầng Nam hận khó tiêu.
Lửa thét tinh trung gương vẫn tạc,
Gươm đề liệt khí tiếng còn biêu.
Nền Giao nào lúc oai lừng-lẫy,
Đánh Việt nay cam ruột chín-chiu.
Hưng phế cuộc đời tuy chẳng lạ,
Thương vì dân khổ biết bao nhiêu.

Liên-Hườn (Năm bài)

❖ 51

Bao nhiêu thanh thế bốn ngàn năm,
Lịch-sử từng ghi thật chẳng lầm.

Hồ-Kiểm anh vương gây nghiệp lớn,
Sông Đàng quốc-sĩ trả thù thâm.
Chung vầy sức mạnh non sông vững,
Chia rẽ lòng dân ngọc các lằm.
Giọt nước mái nhà môn tảng đá,
Sao ta chẳng sớm kết đồng tâm.

❖ 52

Đồng tâm mới vẹn phận anh phong,
Nói chí tiên nhân chẳng thẹn lòng.
Chịu đói thà cam con hạc nội.
Cần no khá lánh đám gà lông.
Đắc thời đũa nịnh nghiêng tai ngảnh,
Nghịch thế người ngay mỗi mắt trông.
Ném mặt Việt-Vương còn để tiếng,
Gian nan hết lúc đến tao-phùng.

❖ 53

Tao phùng vận hội gắng tìm phương,
Thành bại xưa nay ấy là thường.
Nhẫn-nại học đòi mưu Phạm-Lãi,
Tranh phuông để ý kế Trương-Lương.
Ôn-hòa lập chí gây thân ái,
Chánh-trực giới tâm định thái bường.
Tòng bá giữ bền gan sắt đá,
Có ngày thỏa nguyện định phong cương.

❖ 54

Phong cương xưa đẹp-đẽ dường bao,
Nay lại tiêu tan bởi cơ nào?
Bởi chuộng hư danh chê cổ tục,
Bởi mê vật-chất mển tân trào.
Bởi phường bộc lại thân đầy đủ,

Bởi đám nô dân phận khát khao.
 Bởi kẻ tôi đòi quên chủng tộc,
 Bởi quân một nước bán đồng-bào.

Măng Báo Duy-Tâm

❖ 55

Vết ngút mây mù sáng khắp nơi,
 Duy-Tâm mừng thấy buổi chào đời.
 Khua chuông cảnh tỉnh nâng hồn nước,
 Diu gót phồn hoa rạng đuốc Trời.
 Đổi sắc non sông tô cảnh trí,
 Hiệp đường Hồng-Lạc điểm màu tươi.
 Chung nôi văn-hóa thông Âu-Á,
 Gấm-vóc giang-san tạo kịp thời.

❖ 56

Kịp thời diu-dắt bước thanh-niên,
 Lập quốc trước toan học Thánh-Hiên.
 Đạo-đức giới trau đời tỏ rạng,
 Nghĩa-nhân sức kém thế chinh-nghiêng.
 Trau gương phong-hóa nung tài trí.
 Đồ cánh xa-thơ sửa mối giềng,
 Tâm chánh thân tu gia quốc trị,
 Trời Nam mong-mỏi hưởng ân Thiên.

✍ HUỆ GIÁC

☞ *Họa Nguyên-Vận*

(Hai bài mừng báo Duy-Tâm)

❖ 57

Cõi xưa Hồng-Lạc muốn tìm nơi,
 Mượn phép Duy-Tâm nhắn bạn đời.

Ái-chúng dày công khêu đuốc huệ,
Giác-mê lần bước đến thang Trời.
Đường về xưa án ngàn dâu khuất,
Nẻo tới nay lâu một vẻ tươi.
Vận thời nầy cơn dừ chủng-loại,
Mau chơn chớ khá để qua thời.

❖ 58

Thời-gian qua bát thập dư niên,
Nộ-lệ vì chôn dấu Thánh-Hiền.
Dân thiếu tâm hòa thời biến đổi,
Người suy nhân-ái thế chình-nghiêng.
Tâm thành trước gắng xây nền móng,
Đức vẹn mới mong giữ mối giếng.
Việt-chúng tâm trung chủ vững đặt,
Nâng cao hồn nước giữa thanh thiên.

✍ BẢO-VĂN PHÁP-QUÂN
(Cao-Liên-Tử)

Khuyến Tu

❖ 59

Trước làm Tiên Phật phải làm người,
Muốn đặng làm người chẳng phải chơi.
Bác-ái ví chưa tròn bước Đạo,
Tù-bi đâu vẹn chí thương Đời.
Mùi trần dầu thoát bao vòng lụy,
Bể khổ còn qua mấy dặm khơi.
Trau rặng lòng son sanh-chúng độ,
Thên-thang nương bóng ngọn đèn Trời.

✍ HUỆ-GIÁC

Ảnh-Hưởng Trăng Thu (1948)

❖ 60

Xuân qua Hạ mãn kế Thu sang,
 Ảnh Nguyệt rạng soi khắp địa-hoàn.
 Nhơn-loại sắp qua cơn thống-khổ,
 Sanh-linh gần hết lúc thương tang.
 Nghiệp nhà quỉ khiến hồi điên-đảo,
 Vận nước Trời xuôi khúc khái-hoàn.
 Muôn việc hư nên do máy tạo,
 Gìn lòng đạo-đức hưởng vinh-quang.

(Liên hoàn hai bài)

❖ 61

Vinh-quang nhờ có chí trung-thành,
 Thế-giới tại đâu khởi chiến-tranh?
 Bồi chuộng hư danh quên nghĩa-hiệp,
 Vì ham quyền quí kết gian manh.
 Hiền-lương đạo-đức công ghi để,
 Tàn-bạo bất-nhân tội sẵn dành.
 Đã biết lưới Trời thưa chẳng lọt,
 Ý còn lờn để luật cao-sanh.

✍ NGỌC-HOÀI-THANH
 (Giáng cơ)

Tặng Cụ Giáo-Sư Khâm-Trấn-Đạo

❖ 62

Nhẹ gót bông dinh đến xứ này,
 Ngàn trùng xông lướt dặm non mây.
 Lịnh dâng Thánh-Giáo ba kỳ độ,
 Đạo tỏ chơn kinh mấy quyển dày.
 Gióng trống kêu rao, người tỉnh mộng,
 Khua chuông thức dậy quỉ mê say.

Từ-nhơn hẳn xứng vai sứ trưởng,
Hiển-đệ ước mong đạo-đức đầy.

✎ HOÀNG-ĐÌNH-KHẢI
(Kinh Thành Huế)

☞ *Họa Nguyên-Vận*

❖ 63

Vì Đạo mới sang đến cảnh này,
Hành trình lướt gió với tuông mây.
Khuyên Đời cố-gắng bồi công quả,
Nhấn bạn khá tua lập đức dày.
Độ khách trần-hoàn mau thức-tỉnh,
Cứu người tục lụy hết mê say.
Chung lưng đồng gánh nền chơn Đạo,
Đất Việt Trời ban phúc đủ đầy.

✎ GIÁO-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH

Kinh Chúc Đạo Cao-Đài

❖ 64

Cao-Đài Đạo cả, Đạo là Trời,
Sáng-suốt gương soi khắp mọi nơi.
Tiên, Phật, Thánh, Thần nguyên một gốc,
Cương thường nhưn-đức dạy muôn đời.
Dựng người hào-kiệt trong thiên-hạ,
Vớt kẻ trầm-luân giữa biển khơi.
Cơn bĩ qua rồi xây vận thới,
Cơ Thiên chuyển hóa dễ như chơi.

✎ TÔN-THẮT-TU
(Kinh thành Huế)

☞ *Họa Nguyễn-Vận*

❖ 65

Đại-Đạo hoằng khai gốc bởi Trời,
 Tam-Kỳ Phổ-Độ khắp nơi nơi.
 Rung chuông Bạch-Ngọc qui tâm chúng,
 Hồi trống Lôi-Âm thức tánh đời.
 Bác-nhã đưa người qua bi-ngạn,
 Phướn linh rước khách đến non khơi.
 Đạo Trời chủ-nghĩa qui Tam-Giáo,
 Hiệp nhứt đại-đồng chẳng phải chơi.

☞ GIÁO-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH

Ngụ Đời

Hỏi ai mãi thế đến vui chơi,
 Luận biện nghĩa nhân để cứu đời.
 Đạt lợi máu rơi cùng mặt đất,
 Tranh-danh xương chất khắp chơn trời.
 Phật Tiên giảng dạy đà khan tiếng,
 Thần Thánh khuyên răn đã cạn lời.
 Sản vật lộc trời đồng cộng hưởng,
 Sao mà gieo họa khắp cùng nơi.

❖ 67

Hữu-duyên may gặp hội đời này,
 Phú-quí cân đai tợ đám mây.
 Đạo đức trau tâm về Cực-Lạc,
 Tu hành sửa tánh lại phương Tây.
 Bao-tàn hưng thịnh theo giờ phút,
 Châu-Vỏ an-khương mãi tháng ngày.

Giành-giặt đỉnh chung phường diệt chủng,
Tai ương khắp chốn gâm châu mây.

✎ PHỐI-SỬ THƯƠNG-TRÍ-THANH
(Hành Đạo ở Huế)

Sống Về Đạo

❖ 68

Thuyền từ đưa khách lướt ngàn voi,
Đuốc huệ tay trau đã thấy mờ.
Tĩnh thế cung Trời đưa giọng khánh,
Độ nhân non Thánh trở hơi còi,
Huyền thâm động báu nguồn Tiên chỉ,
Xá-lợi đài sen gốc Phật roi.
Lấy mắt vô-hình xem vũ-trụ,
Máy linh bao khắp ngoại vòng thoi.

❖ 69

Xử áo phồn hoa tránh ngựa voi,
Riêng vui động Túy đã ra mờ.
Non nhân ngắm lại cảnh tươi tốt,
Rừng tục xem qua lá cọc còi.
Lục-Tổ thọ truyền gương vẫn tạc,
Quan-Âm đặc đạo tiếng còn roi.
Nhiệm-mâu diệu pháp Ba-la-mật,
Hơn cả muôn vàn ức triệu thoi.

✎ CAO-TIẾP-ĐẠO

☞ *Họa Nguyên-Vận*

❖ 70

Lánh nẻo trần ai trở dặm voi,
Nâu sông cửa Phạm đã nên mờ.

Động Đào nhàn-lạc xem hoa nở,
Cảnh tục sâu bi ngắm cội còi.
Khổng-Tử nhân luân ghi tạc mãi,
Lão-Đam tu kỹ phép truyền roi.
Trau giỏi xác tục nên hình Thánh,
Mộng-ảo tuồng đời gấm tợ thoi.

✎ PHỐI-SỰ THƯỢNG-TRÍ-THANH

☞ *Tùng Nguyên-Vận*

❖ 71

Thuyền Đạo thung dung lướt mấy doi,
Trực nhìn bỉ-ngạn đã gần mò.
Lôi-Âm trống thúc nghe như sấm,
Bạch-Ngọc chuông reo lóng tợ còi.
Tiên Phật độ đời kinh vẫn tạc,
Thánh-Hiền dạy chúng sách còn roi.
Công-phu một kiếp cho tròn phận,
Thánh Đạo hơn vàng triệu ước thoi.

✎ GIÁO-SỰ THÁI-ĐẾN-THANH

*Đức Hộ-Pháp
Bắc-du Đồng-bào đại đoàn kết (1950)*

❖ 72

Non nước hồn thiêng đã tỉnh dần,
Xuân Thu xưa, nay đổi Thu Xuân.
Nam-Phong đỡ vững xa-thơ Hán,
Bắc tục xô nghiêng đánh nghiệp Tần.
Bác-ái là đề thi tiến-hóa,
Nghĩa-nhân ấy mục định duy tân.

*Thiên thời, địa lợi đôi đều sẵn,
Chỉ thiếu hòa nhân để hiệp quân.*

✎ PHẠM HỘ-PHÁP

Phụng Họa

❖ 73

*Húng giọt hồng-ân định địa dân,
Về tươi quốc-sử bốn ngàn xuân.
Phân tranh kẻ muốn dùng oai Kiệt,
Đoàn kết ta toan diệt bạo Tần.
Thoát khổ sẵn chờ thuyền bác-nhã,
Tạo thời há thiếu mặt hùng tân.
Trời Nam gặp hội nâng hồn nước,
Chung sức nêu cao nghĩa ái quần.*

✎ CAO-TIẾP-ĐẠO

☞ *Họa Nguyên-Vận*

(Liếc mắt nhìn thời-cuộc)

❖ 74

*Hội nghị bao phen mắt tỏ dân,
Mặc dù súng nổ suốt năm Xuân.
Dân đen trốn nhủi vì binh Sở,
Chánh-phủ lo ngăn giết giặc Tần.
Tàu bán đồng-bào rằng kiến-thiết,
Tây đê dân-tộc gọi canh-tân.
Riêng ta người Việt ra tranh-đấu,
Độc-lập chờ ta biết hợp-quần.*

✎ LỤC-LANG BẮC-VIỆT

☞ Tùng Nguyên-Vận

❖ 75

Chấn-hưng quốc-thể tại Canh-Dần,
 Đông Mãn tuần-hườn chí phục Xuân.
 Thức-tỉnh đồng-bào xây đánh Việt,
 Giác-mê dân-tộc dẹp đài Tần.
 Nghĩa-nhân vẹn giữ nên hưng cữu,
 Đạo-đức thật hành chước hoán tân.
 Hiệp-chủng đỡ nâng khuôn thổ-võ,
 Phương hay thống-nhứt cả nhơn-quần.

☞ GIÁO-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH

❖ 76

Đổi tục về Tiên sắc đượm nhuần,
 Rưới chan cho khắp giọt hồng-ân.
 Rừng tòng thanh-nhã say mùi Đạo,
 Bể khổ mệnh-mang vớt khách-trần.
 Linh-dược đầy bầu là cội ái,
 Kinh luân nặng túi ấy nguồn nhân.
 Buồm trương lái vững chờ sông lệ,
 Đưa chiếc thuyền sen dựa đánh Thần.

☞ CAO THƯỢNG PHẨM
 (Giáng cơ)

☞ Họa Nguyên-Vận

❖ 77

Hứng giọt nhành dương đã gọi nhuần,
 Sao cho xứng đáng hưởng Thiên-ân.
 Lóng chuông cảnh tỉnh tan niềm tục,
 Diu khách phồn hoa lánh bể trần.
 Từ-ái là nền xây cảnh trí,
 Nâu-sòng luyện tánh đắp non nhân.

Xôn-xao bến huệ trường buồm hạnh,
Mượn sức huyền-linh đến bến Thần.

☞ CAO-THƯỢNG-SANH

❖ 78

Chơn-Thần muốn đặng thăm tươi nhuận,
Bể khổ đừng đem nhúng huệ ân.
Thánh-thể soi lò gương trí-huệ,
Linh-tâm gọi sạch điểm phong-trần.
Độ đời khắp rải nhành dương liễu,
Chuyển thế cùng gieo giống nghĩa nhân.
Rộng mở đại-đồng gom chủng-loại,
Đài mây rạng để nét tinh-thần.

☞ CAO-TIẾP-ĐẠO

☞ Họa Nguyên-Vận

❖ 79

Cứu đời cam lộ rưới chan nhuận,
Thiên mạng thừa hành báo hiếu ân.
Bốn biển làm nhà trang dị tục,
Năm châu lập nghiệp khách phong-trần.
Trau tâm bác-ái noi hiền-triết,
Luyện tánh từ-bi học Thánh-nhân.
Dìu-dẫn chúng-sanh mau thoát khổ,
Thung-dung cửa Phạm định Chơn-Thần.

☞ PHỐI-SỰ THƯỢNG-TRÍ-THANH

❖ 80

Đại-Đạo hồng khai nước gọi nhuận,
Lương-sanh hạ thế thọ Thiên-ân.
Dìu đời thức tỉnh noi đường Thánh,
Độ chúng giác-mê phủi bợn trần.

Luật Phật thưởng ban người hữu đức,
Quyền Trời răn phạt kẻ vô nhân.
Công bình Đạo-Pháp không tư vị,
Khuyên thế ăn-năn sớm định thân.

✍ GIAO-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH

Chức Xuân Đức Hộ-Pháp

(Người-Đán Tân-Xuân Nhâm-Thìn 1952)

❖ 81

Chào Xuân đánh Việt thấy bay rồng,
Mãng Phạm-Thiên-Tôn rạng cửa không.
Trường thế nhộn-nhàn vay trả điển,
Rừng thiên đầm-ấm ái hòa đong.
Phước-linh phải buổi diu nhưn-loại,
Phép nhiệm nầy cơn dựng đại-đồng.
Ấn-huệ nhuần chan Hồng-Lạc hưởng,
Biên-cường vững định giữa Trời đong.

✍ CAO-TIẾP-ĐẠO

☞ *Họa Nguyên-Vận*

❖ 82

Giống rồng lại gặp hội mây rồng,
Xuân đến vận thời chẳng lẽ không.
Non nước thay màu xem hớn-hở,
Lê-dân thoát ách hết long-đong.
Ấn-hồng đã rải cùng thôn-lý,
Bóng phước phủ che khắp ruộng đồng.
Hồng-Lạc từ đây cầm xã-tắc,
Muôn chung ngàn tứ sức nào đong.

✍ PHẠM HỘ-PHÁP

☞ *Tùng Nguyên-Vận*

❖ 83

*Xuân về mát mẻ giống Tiên-Rồng,
Đời Đạo thế nào có biết không?
Tạo-Hóa bao la như biển cả,
Sức phạm mấy chút lầy ngao đong.
Thức thời sớm kết dây thân-ái,
Tĩnh trí mau châu mối cộng-đồng.
Hiệp lực điểm tô nền Quốc-Đạo,
Xuân về đậm-ấm khác hơn đông.*

☞ *GIÁO-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH*
(Nói việc tạo-tác TÒA-THÁNH TÂY-NINH)

❖ 84

*Tòa-Thánh hai hàng cột đúc rồng,
Thợ Trời đào tạo dễ như không.
Tài phạm hay khéo còn lường đặng,
Phép Phật cao siêu chẳng thế đong.
Mọi sự tác thành nhờ chí hiệp,
Muôn điều đắc thắng bởi tâm đồng.
Thiên-thời địa-lợi hòa nhưn-loại,
Trụ khối tinh thần giữa Á-Đông.*

☞ *PHỐI-SƯ THƯỢNG-TƯỚC-THANH*

Đức Hộ-Pháp gửi cho Ngài Tiếp-Đạo
(Ngày 3-1 Nh. Thìn)

❖ 85

*Chúng ta từ thử bạn đồng tâm,
Đi bước nhưn-sanh khỏi lạc-lâm.
Gương-huệ sáng soi đường Thánh Chúa,
Từ-bi mở rộng cửa Thiên-lâm.*

*Hôn nho tình mộng lia phương tục,
Phép Đạo giác-mê sửa nét phàm.
Chấp phước tiêu-diêu toan cứu khổ,
Chúng ta từ thử bạn đồng tâm.*

✍ PHẠM HỘ-PHÁP

☞ *Họa Nguyên-Vận*

❖ 86

*Chẳng thẹn ngàn xưa một chữ tâm,
Cùng chung đau khổ há đâu lầm.
Thuyền từ đã trải cơn phong-võ,
Đuốc huệ từng soi bạn hỡi lâm.
Lửa lọc sẵn nâng gương Thánh đức,
Nhộn-nhàng chờ dứt tấn tuồng phàm.
Biển trần diu bước từng ngươn hội,
Chẳng thẹn ngàn xưa một chữ tâm.*

✍ CAO-TIẾP-ĐẠO

❖ 87

*Hiệp sức đã cùng thệ nhưt tâm,
Đạo mâu vun quén há sai lầm.
Soi đời sẵn có câu thiên-mạng,
Tĩnh thế nhờ chung bạn trước lâm.
Bầu ái rưới chan nâng chất Thánh,
Nước dương rải khắp gọi lòng phàm.
Người sau kẻ trước còn đường sẵn,
Hiệp sức đã cùng thệ nhưt tâm.*

✍ CAO-THƯỢNG-SANH

☞ *Họa Nguyên-Vận*

❖ 88

Chung cùng hành Đạo ái hòa tâm.
Luật-pháp trọn dâng tránh lỗi-lâm.
Sứ-mạng hóa dân miền thị-trấn,
Hiền-tài cứu chúng chốn sơn-lâm.
Ma-ha rửa sạch, ngăn tâm Thánh,
Phát-chủ quét tan, sạch tánh phàm.
Đi bước vạn-linh qua bể khổ,
Chung cùng hành Đạo ái hòa tâm.

☞ PHỐI-SỰ THƯỢNG-TRÍ-THANH

❖ 89

Đạt Đạo chỉ chờ giữ nhứt tâm,
Thuận tòng thiên-mạng há đâu lâm.
Bên lòng tô điểm nền âm-chất,
Gắng chí đắp bồi cõi hạnh lâm.
Thọ máy huyền-linh rèn chí Thánh,
Niệm câu diệu-pháp sửa lòng phàm.
Soi gương bác-ái diu sanh-chúng,
Đạt Đạo chỉ chờ giữ nhứt tâm.

☞ PHỐI-SỰ THƯỢNG-TƯỚC-THANH

Tự Thuật

❖ 90

Hành-Đạo thủy chung nguyện nhứt tâm,
Chơn-truyền giữ vẹn chẳng sai lâm.
Tuân lời Thánh-giáo từ khai Đạo,
Thọ lệnh Chí-Tôn thuở giáng lâm.
Buổi buổi chuyên cần trau chí Thánh,
Đêm đêm tự tỉnh diệt tâm phàm.

Công-phu khổ-hạnh thân bao quản,
Hành-Đạo thí-chung nguyện nhứt tâm.

✎ GIÁO-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH

Tân Xuân Qui-Ty (1953)

❖ 91

Rắn cá tu lâu cũng hóa rồng,
Xuân về tô điểm khắp non sông.
Trời Nghiêu đổi lại miền Nam-Việt,
Đất Thuấn phục hồi cõi Á-Đông.
Đạo-đức giáo dân qui mỹ-tục,
Nghĩa-nhân hóa chủng hưởng thuận-phong.
Tinh thần đoàn-kết xây thời thế,
Thế giới hòa-bình hiệp Đại-đồng.

Tiếp

❖ 92

Đại-đồng thiên-hạ tiếp chào Xuân,
Trà bánh rượu ngon lễ chúc mừng.
Mừng thấy lập thành tân xã-hội,
Vui xem khôi phục cựu nhơn-luân.
Xuân về cảnh vật đều tươi tốt,
Xuân đến nước non thấy gọi nhuần.
Rắn sắp phùng mang rồng cất cánh,
Trung lên chấp-chánh nịnh lui chơn,

✎ THÔNG-QUANG

❖ 93

Mừng Xuân rộn-riếp khắp nơi nơi,
Muôn tía ngàn hồng hé nụ cười.
Tê-tái Đông qua người rét mướt,
Sỗn-sơ Xuân lại cảnh xanh tươi.
Xuân đem sanh lực trùm non nước,
Xuân tủa thuận-phong nhuận đất trời.

Mỗi độ Xuân về thay sắc đẹp,
Mừng Xuân rộn-riếp khắp nơi nơi.

✎ TỪ-HUỆ

❖ 94

Tân-Xuân vui hứng ngắm hòa Mai,
Đầm-ấm gió Xuân nở mặt mày.
Ba tháng đường đời Xuân đã hết,
Suốt năm cửa Đạo hưởng Xuân hoài.
Xuân sang xã-tắc mau gây dựng,
Xuân đến sơn-hà sớm đổi thay.
Xuân chúc đồng-bào qua vận bỉ,
Xuân mừng dân-tộc phục thời lai.

✎ THÔNG-QUANG

Tân Xuân Giáp Ngọ (1954)

❖ 95

Rắn bò khuất núi ngựa kể qua,
Trăm họ chào Xuân khắp cả nhà.
Vùng nhứt rạng ngời đời hạnh-phúc,
Đầu tinh sáng chói Đạo bình hòa.
Cần-khôn thay đổi dân thêm mới,
Vũ-trụ vẫn xoay trẻ chẳng già.
Mừng đẹp cảnh Xuân muôn sắc đẹp,
Hoàn-cầu lặng-lẽ hết phong-ba.

✎ GIÁO-HỮU THÁI-TRUNG-THANH

☞ *Họa Nguyễn-Vận*

❖ 96

Ngựa hồng xuất trận dẹp can qua,
Xuân đến sửa-sang phục nghiệp nhà.
Nước mạnh nguyên-do là địa lợi,
Dân giàu căn-cứ bởi nhơn hòa.

Tóc xanh ai bảo tài năng kém,
 Dầu bạc đừng khinh chí khí già.
 Người vật gặp Xuân đồng hưởng-ứng,
 Thiên-thời hạnh-ngộ hội kỳ ba

✎ GIÁO-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH

&

Tân Xuân Ất Mùi (1955)

❖ 97

Mát-mẻ trời Nam ngọn gió Xuân,
 Ất-Mùi mừng tặng sạch phong-trần.
 Nguồn hồng tịnh trí gầy thân-ái,
 Cội tục nhàn tâm bủa đức nhân.
 Trường thế nêu cao gương Thánh-chất,
 Đạo-mẫu rọi tỏ đuốc tinh-thần.
 Máy linh biến chuyển xây thời thế,
 Non nước hồn trau rạng vẻ ngân.

✎ BÀ CHÁNH PHỐI-SƯ
 (Gửi cho toàn Đạo-Hữu)

☞ Tùng Nguyên-Vận

❖ 98

Đông hàn đã mãn kế dương Xuân,
 Gột rửa Chơn-Linh sạch bụi trần.
 Gắng chí tu hành gầy cội phúc,
 Trì tâm tụng niệm tạo nền nhân.
 Bốn mùa hoa quả nuôi tinh huyết,
 Tám tiết kệ kinh dưỡng khí thần.
 Đạo hạnh vẹn toàn cao phẩm giá,
 Trăng Xuân tỏ rạng vẻ trong ngần.

✎ PHỐI-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH

Tân Xuân Bình-Thân (1956)

❖ 99

Xuân phong mát-mẻ khắp trời Nam,
Chen chúc đường Tiên khách nhộn-nhàn.
Đài huệ an về gương hạc nội,
Thuyền sen vững bước dặm mây ngàn.
Quán trần tích đức hồng ân hưởng,
Trường Đạo vui nhân nghiệp chướng tan.
Thống khổ gắng bền gan sắt đá,
Non linh may gặp buổi an-nhàn.

✎ GIÁO-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH

❖ 100

Tân-Xuân mát-mẻ Việt-Nam bang,
Cảnh vật vui tươi khắp địa hoàn.
Đạo-đức nâng cao thuyền lái vững,
Nghĩa-nhân giữ vẹn gió giông tàn.
Xa-thơ tỏ dấu mau chung sức,
Đuốc huệ rạng soi sớm hiệp đoàn.
Cung chúc Đạo Đồi đây hạnh-phúc,
Hồng-Ân nhuần gội tiết Xuân sang.

✎ HỘI-THÁNH

Gởi cho toàn Đạo-Hữu

❖ 101

Vừa mãn Ất-Mùi tới Bình-Thân,
Xuân về qui tụ khối tinh-thần.
Xuân khuyển hiệp lực toàn thiên-hạ,
Xuân dạy đồng tâm cả quốc-dân.
Liên-lạc thuận-hòa nhà phú quý,
Phân chia nghịch lẫn nước nguy bần.

*Xuân sang vui-vẻ cùng nhân-vật,
Xuân đến đổi thay một chữ tân.*

🐉 THÔNG-QUANG

❖ 102

*Tranh Mai nhuận sắc điểm tươi lành,
Hạnh phúc Xuân về cả chúng-sanh.
Gió thuận khắp đưa nguồn đạo-đức,
Mưa hòa rưới tắt lửa đao-binh.
Ba Kỳ chặt kết tình đồng-chúng,
Bốn biển nhìn nhau nghĩa đệ-huynh.
Hòa-ái đánh tan nguyên-tử lực,
Non sông chung dựng cảnh thanh-bình.*

🐉 ĐOÀN THANH NIÊN

Vui Đạo Yên Nghèo

❖ 103

*Vui Đạo phải cam chịu chữ bần,
Phồn hoa xảo-xử sớm lui chân.
Thung-dung cảnh lạc an tâm trí,
Bận bịu bến mê lắm nợ-nần.
Trọng Đạo hằng ưa điều hữu nghĩa,
Mến đời vẫn thích bậc Hiền-nhân.
Dữ lành kết cuộc vay rồi trả,
Khuyên nhủ lương tâm lánh bọn trần.*

🐉 THÔNG-QUANG

Thi Chữ Đạo

❖ 104

*Đạo như thuốc huệ rọi đường tu,
Đạo vốn nguồn trong rửa mạch sâu.
Đạo giải oan-khiên căn-nghiệp trước,
Đạo gìn hạnh-phúc cháu con sau.*

Đạo diu kẻ đến miền an-lạc,
Đạo chỉ người tìm chước diệt lao.
Đạo để làm nền vun cội đức,
Đạo là thang bắt tận Trời cao.

✍ THUẦN-ĐỨC

Bảo-Pháp NGUYỄN-TRUNG-HẬU

Phụng Hóa Nguyên-Vận

Bài của ông Thuần-Đức

❖ 105

Đạo Trời giáng thế lập trường tu,
Đạo để trau tria lánh nẻo sâu.
Đạo giữ Chánh-truyền trên dạy dưới,
Đạo gìn chơn-giáo trước diu sau.
Đạo nâng đuốc huệ khai tâm nã,
Đạo cây gươm thần giải khổ lao.
Đạo biến âm-dương sanh Thái-Cực,
Đạo nguồn trong sạch chín từng cao.

✍ ĐẠO-NHƠN PHẠM-MỘC-BỔN
(Định-Dậu 1958)

❖ 106

Đời muốn trọn lành cố-gắng tu,
Đời trau Đạo-Đức khỏi đeo sầu.
Đời gìn kinh-kệ noi gương trước,
Đời giữ Luật-điều tránh họa sau.
Đời Trụ chân dân bày ngục thất,
Đời Châu trị nước dẹp đề lao.
Đời chung buổi ấy, Đời nường Đạo,
Đời biết nhận nhìn, Đạo tối cao.

✍ VÕ-THÀNH-LƯỢNG

❖ 107

Rõ phép sắc không vững bước tu,
 Mê chi trần-tục luống đeo sầu.
 Diu đời cải ác gieo nhưn trước,
 Độ chúng từng lương bữa đức sau.
 Động Thánh an-nhàn nung chí cả,
 Rừng tòng vui hứng giải tâm lao.
 Hồng-trần chẳng nhiễm lẫn nhưn bợn,
 Cửa Đạo càng nêu phẩm giá cao.

✎ GIÁO-HỮU THƯỢNG-CẢNH-THANH

❖ 108

Đạo khai ba lượt rước người tu,
 Đạo vốn thuyền đưa khách lánh sầu.
 Đạo dạy phương trau tiêu nghiệp trước,
 Đạo bày phép luyện hưởng duyên sau.
 Đạo đưa kẻ thiện về ngôi vị,
 Đạo giúp phạm nhưn thoát cảnh lao.
 Đạo chẳng tâm người, người kiếm Đạo,
 Đạo là đường dắt đến Đài-Cao.

✎ GIÁO-HỮU NGỌC-NHỤN-THANH

❖ 109

Đức là nền-tảng của người tu,
 Đức giải tiêu tan mấy đoạn sầu.
 Đức độ người lành nên phạm trước,
 Đức diu kẻ dữ trở hiền sau.
 Đức trùm vạn vật hòa thân-ái.
 Đức vẹn muôn loài tránh nhọc lao,
 Đức vững tâm thành nên nghiệp cả,
 Đức dày phẩm-vị đặng nêu cao.

✎ GIÁO-SƯ NGỌC-TRƯỜNG-THANH

❖ 110

Đạo là căn-bản định phương tu,
Đạo dạy nhơn-sanh phép giải sầu.
Đạo hạnh lo tròn nhơn đức trước,
Đạo tâm trau vẹn nghĩa ân sau.
Đạo truyền chơn-ly gây thân-ái,
Đạo chuyển huyền-cơ diệt khổ lao.
Đạo pháp hóa dân thành mỹ-tục,
Đạo Trời lồng lộng chín tầng cao.

✎ GIÁO-HỮU NGỌC-LƯỜNG-THANH

❖ 111

Đạo vốn đường ngay độ khách tu,
Đạo là gương huệ phá thành sầu.
Đạo khuyên “Tam-lập” nên lo trước,
Đạo dạy “Thất-tình” phải diệt sau.
Đạo-ly hiểu thông vui bến giác,
Đạo-tâm giữ vẹn thoát trần-lao.
Đạo xem bốn biển đồng huynh-đệ,
Đạo chẳng sang, hèn, chẳng thấp, cao.

✎ CHƠN-TÂM
(Lê-Hòa-Hiệp)

❖ 112

Cơ Đồi

Đồi hiệp lẫn nhau bởi chẳng tu,
Gây thù kết oán chác ưu sầu.
Oan-khiên lưu lại bao năm trước,
Nghịch-báo roi truyền mấy kiếp sau.
Thức-tỉnh lánh xa miền Địa-ngục,
Giác-mê thoát khỏi chốn thiên-lao.

Cư trần bất nhiễm là Quân-tử,
Ngọc chẳng lấm bùn đáng giá cao.

✍ GIAO-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH

Thánh-Giáo

❖ 113

Cuộc đời còn lắm nỗi gay-go,
Các đảng ghe phen đã dạn-dò.
Hành-Đạo CAO-ĐÀI cho phải Đạo,
Học-trò XIÊN-GIÁO đáng danh trò.
Lợi quyền chớp-nhoáng đừng mơ mộng.
Đạo-Đức trường-tồn gắng chí lo.
Một kiếp phù-sanh không mấy lát,
Thật hành cho vẹn THÍCH, TIÊN, NHO.

✍ ĐỖ-QUANG-HIỂN
(Thánh Phi-Châu)

Cơ Đời 1946

❖ 114

Thay đổi tang thương tỷ cuộc đời,
Chuyển xây vòng thế biết bao mươi.
Cột-trò mộng-huyễn người khôn dại,
Thử-khách nhân-gian tiếng khóe cười.
Lừa lọc khuân linh đâu cũng thật,
Sắp bài cơ tạo há rằng chơi.
Vẫy-vùng cho khỏi lẩn vay trả,
Đến cửa vinh-sanh mới thấy Trời.

✍ HUYỀN-QUANG

☞ *Họa Nguyên-Vận*

(Bài Cơ Đồi)

❖ 115

Trót đã sanh ra ở cõi đời,
Trăm phần phải khổ đủ mười mười.
Vai tuồng chưa mãn còn vinh-nhục,
Năm đất rồi chôn dứt khóc cười.
Xạo-xự công-danh tàn giấc-mộng,
Cạnh-tranh phú quý cũng trò chơi.
Khổ đời ví muốn tìm phương thuốc,
Xử áo phôn hoa ẩn bóng Trời.

☞ HUỆ-GIÁC

☞ *Tùng Vận*

❖ 116

Những là khổ-nhọc chịu cơ đời,
Hạnh-phúc thử nhìn đã mấy mười.
Vinh-nhục đòi cơn vui lẫn khóc,
Ghét thương lắm lúc giận pha cười.
Đường tâm tự tĩnh chơn ra giá,
Nẻo đức gồm theo thiệt hóa chơi.
Thoát tục vì ai tìm cửa Thánh,
Hiển mê lướt sóng đến ven Trời.

☞ BÁT NƯƠNG

❖ 117

Đừng chơn toan hỏi thử trò đời,
Nghảnh lại tuổi đầu đã sáu mười.
Thấy nẻo công danh thêm chán ngán,
Dòm gương phú quý bắt buồn cười.

Đai cân mượn vẻ như con hát,
 Chung đỉnh bày trò ấy chuyện chơi.
 Sao bằng đưa chơn theo hạc nội,
 Ven mây lần bước đến thang Trời.

☞ CAO-LIÊN-TỬ

❖ 118

Đon hỏi cùng ai cuộc ở đời,
 Tẻ vui hòa lẫn mấy nhiều mười.
 Gặp thời tranh cạnh say rồi tỉnh,
 Nói chuyện tang thương khỏe gượng cười.
 Hư thiệt trò đời mua cũng rẻ,
 Lợi danh choán thế nghĩ mà chơi.
 Nào ai muốn biết cơ mầu nhiệm,
 Thủ biết non cao thấy tốt Trời.

☞ NỮ GIÁO-SƯ TRẦN-KIM-PHỤNG
 (Đạo hiệu ỨNG-QUÂN)

☞ Họa-Vận

(Bài Thi CỐ ĐỜI của Ông Huyền-Quang)

❖ 119

Chí mong tương đắc Đạo cùng Đời,
 Tuổi thọ lần tay quá sáu mươi.
 Nhìn thấy Chúng-sanh còn khổ não,
 Ước sao nhân-loại đặng vui cười!
 Oan gia khá mở không nên tạo.
 Quả-báo lưu-truyền chẳng phải chơi.
 Mau bước thoát qua vòng thế-sự,
 Hồi tâm giác ngộ thuận cơ Trời.

☞ THÔNG-QUANG

❖ 120

Thời cuộc dằng co lắm khổ đời,
Trăm nhà yên đặng giới vài mươi.
Mạnh toan hiệp yếu nhìn thêm tủi,
Nịnh lại lừa trung nghĩ ngậm cười.
Danh-lợi giựt-giành chưa phải dễ,
Tội tình vay trả tưởng rằng chơi.
Khuyên nên trở bước đường tu tỉnh,
Lập đức bồi công hưởng lộc Trời.

✍ GIÁO-HỮU THƯỢNG-CẢNH-THANH

❖ 121

Lợi-danh cho lắm cũng trò đời,
Thử hỏi kiếp người sống mấy mươi.
Đám cuộc trần ai vinh hóa nhục,
Thoát vòng nhân sự khóc thay cười.
Sấn tay Hàn-Tín khoe rằng nhiệm,
Thối bước Trương-Lương há phải chơi.
Tỉnh giấc Nam-Kha phân thiệt giả,
Trở chơn mau tiến đến thang Trời.

✍ GIÁO-HỮU NGỌC-NHƯỢNG-THANH

❖ 122

Càng ngắm càng chê cái cảnh đời,
Buồn vui lẫn-lộn biết bao mươi.
Người thì thiếu mặc nhiều khi khóc,
Kẻ lại dư ăn lắm lúc cười.
Phú-quí lợi-danh thường bõn-cột,
Công-hầu khanh-tướng cũng trêu chơi.
Chi bằng lê-hoác say mùi Đạo,
Ngày tháng thung-dung hưởng phúc Trời.

✍ THANH-ĐỨC

❖ 123

Cái vòng không mối ấy cơ đời,
 “Chu-phục” xây vẫn biết mấy mươi.
 Đắc-táng, cùng không, vui đổi hận,
 Hưng vong, thành bại, khóc thay cười.
 Trả vay mau tợ cuộn phim chớp,
 Vinh-nhục rồi như tấn kịch chơi.
 Vạn sự chung qui đều biến dịch,
 Thiên-nhiên đào thải luật do Trời.

✍ HUỆ-NGÀN

❖ 124

Khúc phim sân khấu tấn tuồng đời,
 Ba vạn sáu ngàn khách mấy mươi.
 Khôn dại rồi xong chung nắm đất,
 Nhục vinh rồi lại cũng trò cười.
 Bức tranh thương cầu không liền có,
 Giác mộng Huỳnh-lương thiết hóa chơi.
 Bỏ giả tâm chơn mau giác ngộ.
 Đường tu lần bước gọi ân Trời.

✍ CHƠN-TÂM

❖ 125

Gặp buổi kỳ ba Đạo cứu Đời,
 Hạ-nguơn thế-kỷ thứ hai mươi.
 Đỉnh-chung mắt lấp đâu buồn khổ,
 Quyển thế tai ngơ khỏi khóc cười,
 Giọt nước nhàn-dương lau bợn tục,
 Câu kinh Cứu-khổ tỉnh lòng chơi.
 Căn sanh nếu được rồi vay trả,
 Mượn nấc thang mây bước tận Trời.

✍ GIÁO-HỮU HƯƠNG-ÁNH

❖ 126

Từ khi mở mắt để chào đời,
Thoảng mãi năm chầy tuổi sáu mươi.
Nợ nước mấy phen mừng kể khóc,
Nghệp nhà đôi lượt giận hòa cười.
Lò-củ lửa lọc chen trường mộng,
Khách tục bôn-chôn ngõ cuộc chơi.
Ví bằng nhưn sanh thuận Đạo-Đức,
Chờ ngày “Thành-Sự” thuận cơ Trời.

☞ LỄ-SANH THƯỢNG-THỜI-THANH

❖ 127

Nhuống mắt trông xa ngán-ngẫm đời,
Để ai tuổi thọ quá mười mươi.
Tranh danh chen lẫn trong vòng khổ,
Đổ lệ dầm chan với nụ cười.
Vật-chất tưởng cho rằng giá quý,
Tinh-thần khóa lấp thể tuồng chơi.
Cuộc cờ thế sự không bao lác,
Chi bằng tu thân hưởng phúc Trời.

☞ VÕ-THÀNH-LƯỢNG

❖ 128

Danh-lợi đua chen chác khổ đời,
Quán trần tan hợp khách trăm mươi.
Sang hèn hẳn giấc chiêm bao cợt,
Mừng giận như phim hát bóng cười.
Cảnh giới Hư-linh chê lại có,
Thời kỳ nguyên-tử sợ rồi chơi.
Ví ai sớm biết nơi đường Đạo,
Cúi giữa tâm không then Đất Trời.

☞ THÁI-PHONG

Đạo-Đời Tương-Đối

❖ 129

Đạo Trời mở cơ-quan cứu thế,
 Dạy nhơn sanh giữ lễ Nho-Tông.
 Làm cho thiên-hạ đại-đồng,
 Thật hành bác-ái thoát vòng tai-ung.

Đời tàn-bạo chẳng thương nhơn-loại,
 Tìm kế mưu sát hại lẫn nhau.
 Không nhìn cốt nhục đồng-bào,
 Quốc-gia nội loạn Ngô-Tàu tương-tranh.

❖ 130

Đạo diu-dẫn nhơn-sanh thức tỉnh,
 Sớm ăn-năn tu tỉnh dưỡng tâm.
 Diệu-huyền vô thượng thâm-thâm,
 Hữu-căn hữu phước để tâm đường Tiên.

Đời vì lợi vì quyền giành-giặt,
 Xô người vào vực thẳm hang sâu.
 Hằng nghe thiện-ác đáo đầu,
 Một phen lỡ bước thẳm sâu muôn năm.

❖ 131

Đạo Tam-Giáo phương chăm cứu khổ,
 Người chơn tu rồi độ linh hồn.
 Phước thừa lưu lại tử tôn,
 Siêu-thăng Cực-lạc vĩnh-tôn thiên niên.

Đời vay trả tiền-khiên nghiệp báo,
 Yếu thì thua mạnh bạo là hơn.
 Quanh năm gây oán chác hờn,
 Chẳng tin Thiên-Địa tuần-hườn chí công.

❖ 132

Đạo hoằng hóa Đại-Đồng nhưn-loại,
Dạy con người làm phải làm lành.
Ấy là khử trừc lưu thanh,
Nghĩa-nhân vẹn giữ nêu danh trên đời.

Đời loạn-lạc khắp nơi gây họa,
Mảng tranh giành theo giả bỏ chơn.
Đua chen tính thiệt so hơn,
Suốt đời thì cũng phục hườn tay không.

Đạo CAO-ĐÀI Nho-Tông chuyển thế,
Giữ chơn-truyền làm kế bảo an.
Tam-Cang Ngũ-lý vẹn toàn,
Phục hồi thượng-cổ mở đường tự-do.

✎ GIÁO-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH
(1-12 Tân-Mão 1951)

An Bần Lạc Đạo

❖ 133

Vui say mùi Đạo chán Tuồng Đời,
Ấo bả hài gai chí thành-thời.
Bầu nước đai cơm nằm chiếu Đất,
Co tay làm gối đắp màn Trời.
Tháng ngày kinh kệ lòng không moi,
Mặn lạt tương dưa dạ chẳng dờ.
An phận cần tu cam khổ-hạnh,
Mặc dầu biển cả nước đầy vơi.

✎ GIÁO-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH
(6-5 Mậu-Tuất 1956)

❖ 134

Lương tâm thơ-thối chí an bản,
 Lạc hứng Đạo-mẫu đặng khỏe thân.
 Nẻo thế miễn qua, lành với rách,
 Đường tu dốc vẹn nghĩa cùng nhân.
 Tháng ngày hãm-hức thay lòng tục,
 Khuya sớm kệ kinh đổi tánh thân.
 Nhuộm áo nâu-sòng pha cảnh khổ,
 Trau gương trí huệ hưởng Thiên-ân.

✍ ĐẠO-NHƠN MAI-NGỌC-NHIÊU

❖ 135

Say mùi Đạo-Đức khỏe tinh-thân,
 Lạc thú an bản nguyện xả thân.
 Cửa Phạm bền tâm, tìm Xá-Lợi,
 Đường trần quyết chí, phủ đai cân.
 Hài gai đội nguyệt, lòng trong sạch,
 Áo bả mang sao, dạ trắng ngần.
 Giọt nước lành-dương lau bợn tục,
 Trau gương trí-huệ rạng Hiền-nhân.

✍ ĐẠO-NHƠN PHẠM-NGỌC-BỔN

❖ 136

Vì Đạo quên nghèo dạ thanh-thời,
 Hờn ngàn phú quý tạm trên đời.
 Tương rau đạm bạc lòng hằng mộ,
 Dưa muối thanh cao chí chẳng dời.
 Cửa Thánh thên-thang tuôn đậm thẳng,
 Thuyền từ nhẹ tách lướt dòng khơi.
 Chỉ mong xa lánh vòng cương tỏa,
 Sáng rạng đường tu hưởng phúc Trời.

✍ GIÁO-HỮU THƯỢNG-CẢNH-THANH

❖ 137

Phồn hoa lui gót trở đường Tiên,
Mừng được sum vầy bạn hữu duyên.
Chung sức khêu cao, đèn Diệu-Pháp,
Đồng tâm lái vững, chiếc Linh-Thuyền.
Đưa đời thoát khỏi mê tân hải,
Dìu thế đến nơi cảnh lạc Thiên.
Công-quả tương rau lòng thỏa mãn,
Thảnh thơi cửa Đạo bạn nhân hiền.

☞ GIÁO-HỮU NGỌC-NHUỖN-THANH

❖ 138

Vui say mùi Đạo thích thanh bản,
Dưới bóng Từ-bi trọn gởi thân.
Phú quý lánh xa vòng vật-chất,
Kệ kinh quen sống thú tinh-thần.
Cờ Tiên rảnh hội năm ba bạn,
Thơ Thánh nhàn ngắm một ít vần.
An phận nâu sòng trau trí-huệ,
Rừng tòng thoát tục nhẹ đưa chân.

☞ CHƠN-TÂM

❖ 139

Mến Đạo lòng riêng chịu cảnh bản,
Lều tranh vách đất náo nường thân.
Quen mùi dưa muối nuôi tinh-huyết,
Vui tiếng kệ kinh dưỡng trí thân.
Trường thế rộn-ràng, trường mộng-ảo,
Cửa không nhàn-nhã cửa thanh-vân.
Phước duyên đã sẵn trong tay nắm,
Thẳng lối Đài-Cao rạng vẻ ngân.

☞ TRƯỜNG-BÌNH

❖ 140

Lều tranh an phận chốn non Tiên,
 Vẫn mãi vui say Đạo Thánh-Hiền.
 Nổi chí Hứa-Do, còn tác để,
 Noi gương Tăng-Tử, vốn cần chuyên.
 Rừng nhu ngấm lại lòng thông-thả,
 Bước tục trải qua ý tự nhiên.
 Bầu nước đai cơm vui thú-vị,
 Thung-dung nhàn-lạc cảnh Đào-Nguyên.

✍ LỄ-SANH THÁI-QUỐC-THANH

❖ 141

Vui say Đạo-Đức khởi ưu-phiên,
 Cơm hẩm trà thô tạm sống yên.
 Sớm đến Giảng-Đường nghe Giáo-ly,
 Chiều về Tịnh-Thất học Chơn-Truyền.
 Thú vui chi bằng vui kinh sách,
 Học Đạo nào hơn Đạo Thánh-Hiền.
 Quạt gió đèn Trăng chơi cảnh trí,
 Một ngày nhàn-lạc một ngày Tiên.

✍ LỄ-SANH THƯỢNG-THỜI-THANH

❖ 142

Cường tỏa lợi-danh bó buộc chân,
 Chi bằng lạc Đạo thú thanh bần.
 Náo-nường lều cỏ an tâm trí,
 Hẩm hút tương rau, nhẹ xác thân.
 Y bác đai cơm qua Bỉ-ngạn,
 Thảo hài tích trượng thoát mê-tân.
 Ba ngàn thế-giới vui thông-thả,
 Quảy túi kinh luân tế độ nhân.

✍ LẠC-DIỆU

❖ 143

Vui mùi Đạo-Đức thú thanh-nhàn,
Tuy phận nghèo mà đặng ở an.
Dưa muối no thân lòng thỏa thích,
Vải bô ấm cật dạ hân-hoan.
Lều tranh sớm sẵn trà Tiên uống,
Viện sách tra thường bạn trước sang.
Kinh sử vui say cày ruộng Thuần,
Nâng bầu Nhan-Tử đạo thên-thang.

✍ VÓ-THÀNH-LƯỢNG

❖ 144

Chí dốc Đạo Trời giữ trọn thân,
Mình không tròi-trọi cái thanh bần.
Chờn-truyền lớp học, lo chăm-chú,
Công quả trường thi, cố vượt thặng.
Điện Thánh khuya châu, nghe nhạc trời,
Rừng Thiên chiều đạo, lắng chuông ngân.
Lâng-lâng tách khỏi vòng cương-tỏa,
Chân-lý nghiên suy giác-ngộ lần.

✍ HUỆ-NGÀN

(Ngày 27 tháng 10 năm Mậu-Tuất, 1956)

Vịnh Ngư Ông

❖ 145

Danh vốn không ham lợi chẳng cầu,
Bên gành hồng-hẻo lá thuyền câu.
Móc mồi Nghiên-Lử gieo từng chập,
Đón gió Cơ-Liêm hứng một bầu.
Sâu cạn lòng sông ra sức độ,
Ít nhiều lộc nước sẵn tay râu.

Ngoài vòng cương-tỏa không phiền lụy,
Vui với thiên-nhiên cảnh thú mầu.

☞ THUẦN-ĐỨC

❖ 146

Một bầu trời nước rộng mênh-mông,
Ngồi chiếc thuyền câu thả bập-bồng.
Sớm vượt lên doi chiều xuống vịnh,
Trưa tung chài lưới tối câu thòng¹.
Bốn mùa ấm lạnh thường an phận,
Tám tiết ghêu-nghao khỏi cực lòng.
Nghiêng-ngửa vui say trên mặt nước,
Thanh-danh chẳng mất tiếng Ngư-Ông.

☞ THÔNG-QUANG
(Có quay máy 46 bài)

Vịnh Tiêu-Lão

❖ 147

Gạo châu củi quế đổi hằng ngày,
Tiêu-Lão danh nêu tự thuở nay.
Cậm-cụi sanh nhai không thất nghiệp,
Cần cù hoạt-động chẳng khoe tài.
Sơn-lâm vắng-vẻ riêng vui thú,
Thành-thị ồn-ào để mặc ai.
Phước lộc Đất Trời ban vĩnh viễn,
Trái bao thế-kỷ vẫn còn hoài.

☞ PHỐI-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH

❖ 148

Lâm-sơn vui thú cảnh thanh-bình,
Danh-lợi Lão-Tiêu chẳng nhọc mang.

1 Câu thòng bằng mỗi thước, câu cá tra, cá đở.

Đốn củi hằng ngày đem chợ bán,
Gánh than mỗi bữa đến lò sang.
Đói no hãm-hút lòng không nại,
Rách rưới cơ-hàn dạ chẳng than.
Miễn đặng thanh-thời trong kiếp tạm,
Sống nhờ lộc cả của Trời ban.

✎ GIÁO-SƯ NGỌC-TỪ-THANH

❖ 149

Lão-Tiêu thích thú chốn rừng xanh,
Riêu búa tri-âm Lục-sĩ thành.
Bao quản nặng-nề trong lối khó,
Từng phen nhằn-nhoc khúc đường quanh.
Non sông ngày tháng vui nghề mọn,
Đánh hạc chiều mới rạng chí thành.
Cá chậu chim lồng mừng ngoại cảnh,
Tự-do thông-thả phúc Trời dành.

✎ GIÁO-HỮU CAO-HƯƠNG-CƯỜNG

❖ 150

Rảo bước non xanh đã bấy chầy,
Lão-Tiêu vui thú cỏ cùng cây.
Đai cơm quảy búa vô rừng thẳm,
Gánh củi lên đường đổi chợ mai.
Cương-tỏa ngoài vòng không bó buộc,
Thung-dung trong cõi mặc vui say.
Ở Trời lộc Đất riêng dành để,
Tháng lại ngày qua đắp đổi xây.

✎ GIÁO-HỮU THƯỢNG-TRƯỜNG-THANH

❖ 151

Thế-sự phồn-ba lắm rộn-ràng,
Đâu bằng Tiểu-Lão mãi hân-hoan.

Non xanh nhấm dẫu, vui đời trị,
 Rựa quéo liền tay hứng cảnh nhàn.
 Lộ ở đây rừng đầu sợ thiếu,
 Cửa nơi đôn gánh khỏi lo toan.
 Nực thì quạt gió đèn Trăng sẵn,
 Huê-lợi Trời ban sống vững-vàng.

✎ TÔNG-BÁ

❖ 152

Quả gánh Tiêu-phu tách đậm ngàn,
 Rừng tòng đẹp thú bước thên-thang.
 Tay riu con gậy lân non Thánh,
 Bầu nước túi thơ hứng cảnh nhàn.
 Danh-lợi chẳng màn trò mộng ảo,
 Nghĩa-nhân bền giữ phúc hồng chan.
 Lều tranh ẩn-dật vui Trăng gió,
 Lóng tiếng tri-âm trở khúc đàn.

✎ THIÊN-TÂM

❖ 153

Tiêu-phu trái bước đến lâm-san
 Ngày tháng vui say với cảnh nhàn.
 Sớm đốn củi khô chen tuyết bữa,
 Chiều về lều cỏ lắng thông đàn.
 Uống ăn đủ bữa lòng khuây-khỏa,
 Ngồi nghỉ an bề phận vẻ vang.
 Đạo khắp non nhân cùng động túy,
 Như vậy cũng đặng chữ vinh-quang.

✎ PHẠM-THU-TÂM

TỔNG GIÁM ĐỐC HẠNH-ĐƯỜNG

(18 Aout 1957)

Cảm Tác

❖ 154

Hội Thánh giao cai-quản Hạnh-Đường,
Ấn-cần lo lập kỷ trần cương.
Giúp người tâm chí hành Thiên-mạng,
Tuyển bực nhân hiền trấn tứ-phương.
Học hỏi khếp vào khuôn Đạo-lý,
Lọc-lừa mở rộng cửa khoa trường.
Góp phần xây dựng trong muôn một,
Khó vẫn không nao nhọc chả màng.

✍ BẢO-PHÁP
(Thuần-Đức)

☞ *Họa Vận*

❖ 155

Náo-nức vừa nghe chốn Giáo-Đường,
Khếp khuôn Chúc-Sắc nét thuần cương.
Xây chiều Đạo học xem nhằm hướng,
Dìu-dẫn sanh-viên đã sẵn phương.
Mở khiếu nhuần chan bầu trí-huệ,
Soi tâm rạng chiếu đuốc thi trường.
Sân trình hớn-hở trang tài đức,
Bảo-Pháp Chơn-Quân đã hé màn.

✍ TIẾP-ĐẠO
(Chánh-Đức)

Đức Quyền Giáo-Tông Giáng-Cơ Họa-Vận

❖ 156

Học-vấn từ đây Đạo mở đường,
Luyện trau Chúc-Sắc kỹ hòa cương.
Quyền Đồi hóa chúng còn phô-đức,
Cửa Thánh độ người há kém phương.
Giáo lý dôi-dào nung khách trí,
Nho-phong nhuần gội vững can trường.
Lập công đem đổi nên Thiên-vị,
Đền sách bền theo nhọc chớ màng.

✍ THƯỢNG-TRUNG-NHỰT

☞ *Họa Bìa Vận*

❖ 157

Hữu phúc may duyên nhập Hạnh-Đàn,
Thiệt hành tam-bửu hiệp tam-cang.
Rèn lòng giữ chặt tròn năm mối,
Phấn chí vẫy-vùng khắp bốn phang.
Đội niếp Tô-Chương nêu bản hổ,
Mang bầu Nhan-Tử chiếm khoa tràng.
Thức khuya dậy sớm thân bao quản,
Miễn đặng thành công cực nỗ màng.

✍ GIÁO-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH

Tân Xuân Mậu-Tuất (1958)

Chúc Xuân Chúc-Sắc và Toàn Đạo

❖ 158

Mậu-Tuất Xuân nồng hơn-hở tươi,
Chúc mừng Chúc-Sắc đượm ân Trời.

“CỬU-TRÙNG” cứu thế phò Chơn-Đạo,
“PHƯỚC-THIỆN” tùy cơ tế-độ Đời.
Thiện-Tín Nhơn-sanh an khắp chốn,
Ấi-hòa trí-huệ rạng cùng nơi.
Thuận buồm xuôi gió thuyền từ lướt,
Độ chúng kỳ ba trọn kịp thời.

✎ CAO THƯỢNG-SANH

☞ Phụng-Họa Nguyễn-Văn

❖ 159

Tân-Xuân Mậu-Tuất đượm màu tươi,
Nhơn vật đồng chung hưởng phúc Trời.
Hạnh-Đạo trau giồi xinh vẻ Đạo,
Đường Đời học vấn lịch tranh Đời.
Lễ-nghi Thánh dạy gieo cùng xứ,
Ấn-huệ Trời ban rải khắp nơi.
Chín chục Thiệu-quang qua mấy độ,
“Đồ-dân tam-kế” gắng theo thời.

✎ GIÁO-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH

❖ 160

Xuân về nhân-vật đượm màu tươi,
Chung hưởng Tinh-ba của Đất Trời.
Chức-Sắc đồng tâm vui cửa Đạo,
Chúng-sanh hiệp lực thuận cơ Đời.
Tiếng chuông cứu khổ khua cùng chốn,
Hồi trống tự-do tỏa khắp nơi.
Tháng Thuấn ngày Nghiêu an vạn-vật,
Nhơn hòa Địa lợi hiệp Thiên thời.

✎ GIÁO-VIÊN NGUYỄN-HỮU-THỜI

Ngày 13 tháng 10 năm Mậu-Tuất (23-11-58)

Lễ Kỷ Niệm Đức Quyền Giáo-Tông
Cảm Tác

❖ 161

Chín năm hành Đạo vội đấng Tiên,
Anh cả nêu gương bực đại Hiền.
Cảm-hóa môn sinh từng luật-pháp,
Khuyên lớn Chúc-Sắc trọng uy-quyền.
Khăn tang mấy thước đo tường-tận,
Công-nghiệp bao nhiêu thấy hiển-nhiên.
Thỉnh-thoảng còn nghe lời Thánh-giáo,
Thường năm Kỷ-niệm vẫn lưu-truyền.

✎ PHỐI-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH

❖ 162

Văng hồng rạng tỏ cảnh ban mới,
Anh cả sớm văng Sứ mạng Trời.
Gầy khối tinh-thần soi khắp chốn,
Mở bầu trí-huệ rưới cùng nơi.
Đi đoàn Thánh-thể khai nguồn Đạo,
Hiệp bạn Tiên-gia độ khách Đời.
Văng vẳng còn nghe lời giáo-hóa,
Khuyên người xa lánh biển trần vơi.

✎ GIÁO-HỮU THÁI-SƠN-THANH

❖ 163

Kỷ-niệm Giáo-Tông lễ kính bày,
Ngài là tiên-bối Đạo sơ khai.
CỬU-TRÙNG Chưởng-quản thông tam-giới,
BÁT-QUÁI uy-nghiêm hộ tướng Đài.
Chánh-nghĩa gieo truyền danh chói rạng,
Thâm-ân dìu-dẫn dạ nào phai.

Công-trình vĩ-đại nêu thanh-sử,
Muôn thuở đàn em luống cảm-hoài.

✎ LỄ-SANH THÁI-QUỐC-THANH

❖ 164

Tháng mười Giáp-tuất bữa mười ba,
Anh cả đảng Tiên tại Thánh-Tòa.
Năm mỗi Chơn-truyền gìn chánh-giáo,
Chán mùi hoạn lộ lánh phần hoa.
Độ đời chan rưới bầu Linh-duyệt,
Cứu chúng trăm-luân cõi lạc ba.
Khổ-hạnh xưa vun nền Đạo-nghiệp,
Càn-khôn nay để bước ta-bà.

✎ TÙNG-CHƠN

❖ 165

Hằng năm Kỷ-niệm đáp thâm tình,
Anh cả ta là vị cứu-tinh.
Xuất thế gia công truyền Đạo-lý,
Siêu-phàm giáng bút độ nhơn-sinh.
Chơn-thần tuy ngự nơi Bồng-Đào,
Thánh-thể còn nêu trước Tổ Đình.
Thất-ức-niên gương lành chói rạng,
Môn-đồ triêm-mộ Đấng Anh-linh.

✎ VÕ-THÀNH-LƯỢNG

❖ 166

Ít văn thơ với nét hương lòng,
Kỷ-niệm công-trình Đức Giáo-Tông.
Độ thế người Tiên chia gánh khổ,
Dìu đường khách tục hưởng ân hồng.
Trường Đời nhẹ lánh làng xa mã,
Gương Đạo lâu soi chữ sắc không.

Mừng buổi qui Thiên cao phẩm-vị,
Thong-dong cánh hạc dạo non Bồng.

✎ CHƠN-TÂM

❖ 167

Nhớ buổi gian truân bước Đạo đầu,
Nhớ người Anh Cả khuất ngàn dâu.
Nền nhân đã đặt nhiều viên gạch,
Bến giác từng xây lắm nhịp cầu.
Khuôn mẫu vạch ra đường mực thẳng,
Nghệp công truyền lại tấm gương lâu.
Ghi ơn lãnh Đạo thời phô-trĩ,
Thờ mất như còn, tưởng niệm sâu.

✎ HUỆ-NGÀN

❖ 168

Nhìn thấy khuôn hồng bước hiển-vinh,
Nhớ ơn Anh Cả lắm công trình.
Bao năm khổ-hạnh gầy cơ-nghiệp,
Mấy lúc gian-lao chịu ngục hình¹.
Vết lổi chông gai diu Thánh-thể,
Trút bầu Đạo-Đức độ nhơn-sinh.
Tấm gương ái-chúng nghìn thu tạc,
Tạc dấu Anh phong trước Tổ-Đình.

✎ LÊ-THIỆN-TÂM

Ngày mồng 8 tháng 4 Lễ kỷ-niệm Bà Nữ Đầu-Sư.

Cảm Tác

❖ 169

Bà Đầu-Sư đắc Đạo qui Tiên,
Đền-Thánh biểu-dương đứng mặt tiền.

1 Nhà cầm quyền Pháp áp-chế Đạo.

Hài-cốt tuy mai tam Xích-thổ,
Tinh-thần siêu-thoát Cửu-Trùng-Thiên.
Nghìn Thu phẩm-giá Đồi bia tạc,
Vạn đại thịnh-danh Đạo-sử truyền.
Cầu nguyện Chơn-Linh cao quả vị,
Trường-tồn lạc hưởng cảnh Đào-nguyên.

✎ PHỐI-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH

❖ 170

Kính thành kỷ-niệm buổi hôm nay,
Vía Nữ-Đầu-Sư dạ cảm hoài,
Hai một năm qua về Điện-Ngọc,
Tháng tư mồng bảy tách trần ai.
Hoa-Lam rạng vẻ gương tiên-bối,
Đuốc huệ soi đường kẻ hậu-lai.
Nhớ đức cao thâm để ít vận,
Mừng Bà an-tọa cảnh Thiên-Thai.

✎ GIÁO-SƯ THƯỢNG-CẢNH-THANH

Ngày 20 Tháng 7 Lễ Kỷ-Niệm

Ngài Thái-Đầu-Sư

Cảm Tác

❖ 171

Ngài Đầu-Sư xã phú cầu bần,
Nguyên Phật Từ-Hàng đã biến thân.
Ấi-chúng tìm cơ gây tộc-chúng,
Ưu-dân định phép lập Tân-dân.
Niệm kinh Cứu-Khổ thông tinh-huyết,
Lần chuỗi Di-Đà trụ khí thần.
Bảy chục xuân qua căn số mãn,
Phục hồi cựu-cị hưởng Thiên-Ấn.

✎ THÁI-ĐẾN-THANH

❖ 172

Ngài Thái-Đầu-Sư ngự cõi linh,
 Hằng năm kỷ-niệm tỏ thâm tình.
 Ngùi trông mây bạc mơ-màng bóng,
 Nhắm cảnh Trời xanh tưởng-tượng hình.
 Tiên-cốt muôn đời lào Ngọc-Khuyết,
 Phật căn bảy ức điểm quang-minh.
 Tín-đồ mấy triệu lòng triêm-ngưỡng,
 Chúc-Sắc tâm thành lễ tiếp nghinh.

✍ ĐẠO-NHƠN MAI-NGỌC-NHIỄU

&

Ngày 24 Tháng 5 Năm Mậu-Tuất (1958)

Ngài CAO-TIỆP-ĐẠO Du Tiên-Cảnh

❖ 173

Ngài Cao-Tiếp-Đạo đã qui Tiên,
 Hoài-cảm tài-năng bậc triết-hiền.
 Những tưởng miên-trường nơi cõi tạm,
 Nào ngờ trực vãng chốn non Thiêng.
 Hiệp tan vẫn có cơ mầu-nhiệm,
 Sanh tử nào không máy diệu-huyền,
 Cầu nguyện Chơn-Linh thăng phẩm-vị,
 Thung-dung Cực-Lạc hưởng Ấn-Thiên.

✍ PHỐI-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH

❖ 174

Sáu chục năm thừa một tấm thân,
 Đường Tiên nhẹ tách lướt phong-vân.
 Chạnh-niềm cốt-nhục thêm buồn tủi,
 Thương nỗi Từ-thân lống thở-than.

Những tưởng kiếp-sanh chưa đến số,
Nào dè cõi thọ vội đời chân.
Bào-Huynh nay đã về quê cũ,
Một giấc nghìn thu dứt nợ trần.

☞ GIÁO-HỮU CAO-HƯƠNG-CƯỜNG
(Mụi đệ Ngài TIẾP-ĐẠO)

❖ 175

Tiếng hạc thông-dong trời giọng dài,
Báo tin Tiếp-Đạo lánh trần-ai.
Ngôi Tiên Ngài đã vui an ngự,
Cõi tục Em đây mến tiếc hoài.
Nhớ đức khai cơ danh chói rạng,
Tưởng ân truyền-giáo nghĩa nào phai.
Anh-Linh hiển-hách xin phò hộ,
Chuyển máy huyền-linh độ Lương-Đài.

☞ GIÁO-HỮU THƯỢNG-CẢNH-THANH

❖ 176

Sứ-mạng diu đời đã vẹn xong,
Chơn-Quân Tiếp-Đạo đến non Bồng.
Liên-Đài khói tỏa trông ngùi dạ,
Bửu-Tháp mây che ngắm chạnh lòng.
Cứu chúng xưa chan bầu huệ-ái,
Đấng Tiên nay hưởng giọt ân-hồng.
Sáu mươi hai tuổi tròn Thiên nhiệm,
Đạo-Sử danh truyền rạng núi sông.

☞ LÊ-HÒA-HIỆP

❖ 177

Chánh-Đức Tiên-Sanh đã tách trần,
Vườn thơ ngùi nhớ bóng thi-nhân.
Sáu mươi hai tuổi, nền nhơn vẹn,
Ba chục năm dư bến giác nhuần.

Ngòi bút tinh-hoa, còn tạc nét,
 Câu thơ toàn bích, mãi lưu vân.
 Tao-Đàn Thượng-Giới nay về hội,
 Xin chứng Trần-gian khách điệu-văn.

✎ HUỆ-NGÂN

❖ 178

Ôi! Sóng chao thuyền đội trở thuyền,
 Chơn-Quân Tiếp-Đạo đã về Tiên.
 Cửu-Trùng tạc dấu ơn diu dất,
 Phước-Thiện ghi lòng nghĩa dạy khuyên.
 Cửa Thánh nêu gương tài đức vẹn,
 Đàn-văn vẳng mặt Đấng anh Hiền.
 Sáu mươi hai tuổi hườn ngôi cũ,
 Bảy ức danh lưu Sử-Đạo truyền.

✎ ĐẠO-NHƠN MAI-NGỌC-NHIỀU

❖ 179

Tiếp-Đạo sớm về ngự cõi không,
 Thung-dung vui thú chốn non Bồng.
 Bỏ thương anh nữ không đau dạ,
 Để nhớ em mong ướm lệ lòng.
 Cửa Thánh Đàn-văn đành hết đợi,
 Trường Đời thi-xã chẳng còn trông.
 Anh về Tiên-cảnh an ngôi vị,
 Hiền-hích giúp nhau nghĩa Đạo-đồng.

✎ GIÁO-HỮU THƯỢNG-TÝ-THANH

❖ 180

Cảm đức Cao-Quân sớm ty trần,
 Chạnh lòng luyến tiếc Đấng Siêu-nhân.
 Liên-Đài đỡ gót châu Cung Ngọc,
 Long mã đưa đường hộ pháp thân.

Giác thể vững nâng ngòi bút huê,
Đặng Tiên nhẹ lướt dặm Kiều-Ngân.
Sau mười hai tuổi công-vên mãn,
Đạo-Sử ghi ơn biết mấy lần.

☞ PHÓ-TRỊ-SỰ VÕ-VĂN-BẾT

&

Ngày 4 Tháng 9 Năm Mậu-Tuất
Ông **Bảo-Văn Pháp-Quân** Qui Cự-Vị

Khóc Ngài Bảo-Văn Pháp-Quân

❖ 181

Nhìn lại Trung-Tông cảnh đượm sâu,
Cao Quân Văn-Pháp có còn đâu!
Dù Đồi cửa Thánh đường mong đợi,
Thoát tục non Tiên vợi đến châu.
Ủ-dột rừng tòng xơ-xác cảnh,
Rơi tan khối ngọc sục-sùi châu.
Lời vàng trau đổi từ đây dứt,
Giác mộng họa chờ gặp-gỡ nhau.

❖ 182

Đã từng cực nhọc đắp nền nhân,
Chưa toại ước mong vợi lánh trần.
Đau khổ trả xong trường thế sự,
Nghiep công ghi tạc chốn Đài-vân.
Tiếng cầm ấp lổ đường êm ái,
Ngọn đuốc Thân-cơ đã đoạn phân.
Vì Đạo mấy mươi năm tận-tụy,
Nghìn thu lưu mãi nét tinh-thần.

☞ THƯỢNG-SANH CAO HOÀI SANG

Cẩm Đề Ai Điều

❖ 183

Nhơn-sanh thất thập cổ lai hi,
 Văn-Pháp về Tiên quá nhiệm-kỳ.
 Vãng-vãng bên tai lời chỉ-giáo,
 Mơ-màng trong mộng Đấng uy-nghi.
 Cõi Tiên anh đã an ngôi vị,
 Bến tục tôi còn lắm thị-phi.
 Thập-nhị Bảo-Quân đánh vắng mặt,
 Tấc thành xin điều mấy vắn thi.

✎ BẢO-PHÁP NGUYỄN-TRUNG-HẬU

❖ 184

Lòng thành ai-điều Bảo-Văn-Quân,
 Sanh tử chẳng qua cũng một lần.
 Chạnh nhớ nghĩa xưa đồng cảnh hưởng,
 Xót thương bạn cũ tợ tình thân.
 Chia ly thống-thiết nơi trần-khổ,
 Qui-vị an vui chốn Niết-Bàn,
 Một nén hương nguyên xin chứng chiếu,
 Lòng thành ai-điều Bảo-Văn-Quân.

✎ HIỆP-PHÁP TRƯƠNG-HỮU-ĐỨC
 (Ông VĂN-PHÁP hiệu là CAO-LIÊN-TỬ)

Ai Điều

❖ 185

Cụ Cao-Liên-Tử đã ly trần,
 Về cảnh thanh-nhàn hưởng huệ-ân.
 Văn-uyển bật xem ngòi bút Thánh,
 Tao-Đàn hết lóng giọng thi Thần.
 Thiêng-Liêng hội-hiệp tình thân hữu,
 Trần thế chia lìa nghĩa cổ nhân.

Tuy vẫn bùi-ngùi cơn vĩnh biệt,
Thâm suy kỹ xét cũng nên mừng.

☞ PHỐI-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH

❖ 186

Tiếng trống Lôi-Âm nhạc thúc dùi,
Cao-Quân Văn Pháp trở về ngôi.
Bảy mươi bốn tuổi phai màu đất,
Ba chục năm dư rạng sắc trời.
Mỡ sớm nghe hơi buồn nhớ khánh,
Chuông chiều lóng tiếng chạnh mơ người.
Có linh xin chứng lời thơ điệu,
Hạnh-uyển đàn em luống ngâm-ngùi.

☞ NGUYỄN-HỮU-NGHI TỰ TRUNG-TRỰC

Đêm 24 Deecseembre 1959 Lễ Kỷ-Niệm

Đức Chúa Giáng-Sanh

Cảm Tác

❖ 187

Kỷ-niệm đêm nay Chúa giáng trần,
Hoàng-khai Thánh Đạo độ lương dân.
Thương Đời chẳng quản tâm lao khổ,
Cứu thế bao nài mảnh xác thân.
Do-Thái cố quyền cam bạc phước,
Giu-Đa dục lợi chịu vô phân.
Khuyên người thức-tỉnh ăn-năn sớm,
Về nước Thiên-Đàng hưởng huệ-ân.

☞ PHỐI-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH

❖ 188

Kỷ-niệm Giê-Su lễ kính thành,
Đức Ngài giáng thế độ nhơn-sanh.

Giu-Giêu nghịch Đạo dân ly-loạn,
 La-Mã từng chôn nước thanh-hành.
 Hội-Thánh Trời Âu gieo huệ-phúc,
 Môn-Đồ Đất Á gọi ân lành.
 Màu da sắc tóc không phân biệt,
 Vạn Quốc tôn-sùng Đấng Chí-Linh.

☞ ĐẠO-NHƠN PHẠM-MỘC-BỔN

❖ 189

Phổ-Độ kỳ hai Chúa giáng sanh,
 Thái-Tây tháng chạp sử ghi rành.
 Thọ hình thập-tự trồng cây ái,
 Chuộc tội Quân-linh hưởng trái lành.
 Trần thế cảm hoài ân cứu thế,
 Nhơn-sanh tưởng vọng đức hy-sanh.
 Trên ngàn thu lễ đời triêm ngưỡng,
 Kỳ-niệm Nô-En rạng Thánh-danh.

☞ GIÁO-HỮU NGỌC-NHƯỢNG-THANH

❖ 190

Kỳ-niệm Nô-En Chúa giáng-sanh,
 Thái Tây sớm gặp Đấng Tin-lành.
 Chuông chiền Đa-Vít nêu công nghĩa,
 Giá-Thánh Gô-Tha chuộc tội tình.
 Trăm họ gọi nhuần đèn mãi-huệ,
 Năm-châu chung hưởng đức khai minh.
 Tam-Kỳ ngươn hội danh thêm rạng,
 Ngưỡng-vọng ân dày Đức Thánh-Linh.

☞ LỄ-SANH THƯỢNG-THỜI-THANH

Đêm 3 Tháng 6 Năm Mậu-Tuất (19-6-58).

*Ngài Cao-Tiếp-Đạo Giảng Cơ
cho Thi*

❖ 191

Cổ xác phàm vui lại cảnh Tiên,
Độ sanh phỉ hiệp tạo nên giếng.
Trường Đời dầu chẳng tròn ân nghĩa,
Nợ Đạo rồi xong gát bút nghiên.
Cõi Thánh nhàn xem tranh đánh túy,
Chơn mây ngấn chạnh bạn rừng thiền.
Từ đây đạo khắp Trời, non, nước.
Nâng giúp Quần-sanh hưởng huệ-duyên.

☞ *Họa Nguyên-Vận*

❖ 192

Công dầy quả mãn trở về Tiên,
Nghệp Đạo góp công tạo mỗi giếng.
Khổ-hạnh trau gương lòng chẳng đổi,
An bản luyện tánh chí đâu nghiêng.
Gieo mầm Bác-ái vun nền Thánh,
Dụng nước Từ-bi rưới cảnh Thiền.
Đắc hưởng Thiên-ân hồi cứu-vị,
Thoát trần nay độ khách may duyên.

☞ THƯỢNG-SANH

☞ *Tùng Nguyên-Vận*

❖ 193

Sứ mạng xong rồi trở lại Tiên,
Cao-Quân Tiếp-Đạo trọn ba giếng.

Dày công tô-điểm nên chân-giáo,
 Bền chí trau-giồi nợ bút nghiên.
 Trần-thế từng nêu gương Thánh-đức,
 Bồng-lai nào kém tánh linh-thiên.
 Giáng-cơ chỉ dẫn điều hư thiệt,
 Giải thoát mê đồ khách thiện-duyên.

☞ THÂN-DÂN

❖ 194

Công đầy quả đủ trở về Tiên,
 Phó tá Chí-Tôn sửa mỗi giềng.
 Ấm-trợ xa thơ mau tiến-hóa,
 Đỡ nâng thuyền huệ khỏi chình-nghiêng.
 Diệu-huyền xây chuyển nên danh Đạo,
 Linh-ứng điểm tô rạng cửa thiên.
 Mãng đặng thành-thời miễn Cực-Lạc,
 Giáng cơ điều-độ kẻ may duyên.

☞ THÔNG-QUANG

❖ 195

Rảnh rời công-quả lại non Tiên,
 Tiếp-Đạo Chơn-Quân vẹn mỗi giềng.
 Tần-Quốc ngoại giao ra sức chống,
 Việt-Nam Tòa-Thánh đỡ cơn nghiêng.
 Phò cơ thi phú hòa Tôn-giáo,
 Phật giáng Tân-Kinh hiệp cửa thiên.
 Phổ biến Cao-Đài tròn trách nhiệm,
 Ngọc-Hư bái mạng hưởng tiền duyên.

☞ NGUYỆT-QUANG

❖ 196

Sấn tay giúp Đạo buổi đầu tiên,
 Quả mãn Cao-Quân trọn mỗi giềng.

Đền ngọc mấy năm về giáng bút,
Lòng son một khối quyết nâng nghiên.
Uy-linh tạc chói toàn công đức,
Huệ-ái đầy chan khắp thị-thiền.
Nơi cảnh Hư-vô dầu tự-toại,
Hộ trì chư đệ hưởng may duyên.

✍ THÁI-PHONG

❖ 197

Cao-Quân quả mãn sớm về Tiên,
Thánh-thể nhớ khi nắm mỗi giềng.
Giục trống khua chuông đời tỉnh mộng,
Thêu hoa dệt gấm bút hòa nghiên.
Mượn câu thi phú gieo nguồn Đạo,
Đem mảnh đai cân nhuộm sắc thiền.
Cứu vị qui hồi xong sứ-mạng,
Giáng-cơ phổ-độ khách trần duyên.

✍ CHƠN-TÂM

❖ 198

Mừng Sư an phận chốn cung Tiên,
Thánh-thê nhớ khi nắm mỗi giềng.
Độ thế Sư tròn câu nghĩa-vụ,
Vì Đời đệ nặng nợ ao nghiên.
Sư về Cực-Lạc xây cơ Đạo,
Đệ ở trần-gian đắp cửa thiền.
Sự đặng hiển-linh xin ám-trợ,
Đệ nguyện kế chí tạo nên duyên.

✍ THIÊN-TÂM

Ông Bảo-Pháp NGUYỄN-TRUNG-HẬU Đạo-hiệu THUẬN-ĐỨC 70 tuổi, một nhà Văn-chương dôi-dào ông có dự trong Nam-Phong Thi-Xã tại Sài

Thành hằng tháng các Thân-hữu Làng-văn đều có xướng-họa với nhau, thật là một lối vui chơi thanh-nhả.

Ngày 15 tháng 4 Đinh-Dậu (1957) Ngài THƯỢNG-SANH cùng ông BẢO-PHÁP hiệp về Tòa-Thánh hành Đạo. Có lập thành “*Đạo-Đức Văn-Đoàn*” để giáo hóa Chúc-Sắc và Đạo-Hữu cho được mở mang tinh-thần thi-phú.

Tháng 10 năm Kỷ-Hợi (1959) Ông BẢO-PHÁP về Sài-Gòn dưỡng trí. Đến ngày 11 tháng 11 dl 1960 việc xây cuộc náo loạn tại Sài-Gòn. Ông BẢO-PHÁP vô cang mà chịu nạn câu lưu tại Chí-Hòa gần 1 tháng, nhà Cẩm-quyên xét trắng lý mới trả tự-do.

Khi Ông về nhà có gửi thơ cho hay tin mừng nên anh em trong Đạo-Đức Văn-Đàn có làm thi chúc mừng, và Ông đáp họa mấy bài ghi chép sau đây để kỷ-niệm.

Thi Mừng Ông Thuần-Đức Khỏi Nạn

❖ 199

*Mừng Ông Thuần-Đức nạn tai qua,
 Dưỡng tánh tu tâm khỏe trí già.
 Cơ Đạo lâu dài dưỡng tuế-nguyệt,
 Tuồng Đời chớp-nhoáng tợ phù-ba.
 Thiếu người xây dựng nền Tôn-giáo,
 Lắm bực lo-lường việc Quốc-gia.
 Trách nhậm Thiêng-Liêng tua vẹn phận,
 Đợi ngày tham dự hội Long-Hoa.*

✍ THÔNG-QUANG
 (21-11-... Dl 7-7-67)

∞ **Đáp Họa**

❖ 200

Chông gai gánh lại quãng đường qua,
Mừng đặng thung-dung với tuổi già.
May rủi khôn lường câu vận-mạng,
Chống-chèo đã lướt trận phong-ba.
Tài sơ chưa toại lòng ưu-thế,
Chuyện cũ thêm buồn cảnh xuất-gia.
Hồn mộng bồn-chồn mơ cửa Đạo,
Đợi ngày xa lánh bụi phồn hoa.

✍ THUẦN-ĐỨC

Chúc Mừng Ngài Bảo-Pháp

❖ 201

Mừng Ngài Bảo-Pháp nạn tai qua,
Cảnh khổ đau trêu đến phận già.
Trong sạch đáng bì trang Thánh-Đức,
Khéo khôn rất mực khách hào-hoa.
Bản thân thương chuộng theo đường chánh,
Bẩm tính hằng ghi tránh nẻo tà.
Vận mạng rủi may vì thế cuộc,
Trời đâu nở phụ Đấng thi-gia.

✍ THÁI-MINH

❖ 202

Vạ gió tai Trời trót thảng qua,
Như vàng trui lửa tuổi thêm già.
Bao phen mây án lờ cung nguyệt,
Một trận mưa dầm rạng sắc hoa.
Nợ Đạo bồi hồi xuân đã muộn,
Duyên văn may-mắn bút chưa tà.

Tương đưa đạm bạc vui cùng phận,
Nhẽ dấm hêu đòi bậc Triết-gia.

☞ THUẦN-ĐỨC

Kính Mừng Tiên-Sinh

❖ 203

Nay mừng ngọc đã hẳn phân minh,
Vui ấy Tiên-sinh chẳng tội tình.
Cát bụi đã qua luồng gió lốc,
Tuổi tên thêm rạng bóng trăng thanh.
Trường Đời ngán-ngảm vòng đa sự,
Cửa Đạo nguì-ngoai nổi bất bình.
Thuyền hạc sớm mong về bến cũ,
Đàn-văn nổi lại nghĩa Sư sinh.

☞ CHƠN-TÂM

Đáp Hòa

❖ 204

Qua hồi đen tối lại hoàng-minh,
Năm vận chia vui cảm thạnh tình.
Có rũi mới hay mình bạc đức,
Không ngờ sao rõ chữ đồng thanh.
Tuông Đời ai chớp phim tao loạn,
Cửa Đạo người mong cảnh trị bình.
Lơ-lững thuyền thơ mơ bến cũ,
Bao giờ phu-phỉ nguyện ba sinh.

☞ THUẦN-ĐỨC

Cảm-Thuật

❖ 205

Cơn buồn ngâm lại những vần thơ,
Nầy của Tiên-Sinh trước đến giờ.

Xuân nhựt đê câu mừng lá mới,
Thu-thiên chuốc chén vịnh trăng mờ.
Oanh-ca rặng liễu bao mùa hẹn,
Cúc thoảng hương tình mấy giấc mơ.
Ngày tháng lần qua đầu chớm bạc,
Thái-Phong con vẫn một lòng chờ.

✎ THÁI-PHONG

Đáp Họa

❖ 206

Rút ruộc lần hồi trả nợ thơ,
Phôi-pha năm tháng đến bây giờ.
Mừng ai bùng sáng danh còn đợi,
Xót kẻ về hôm bóng đã mờ.
Mấy độ Xuân về ôn chuyện cũ,
Mỗi lần Thu đến nặng lòng mơ.
Ngược dòng lựa bến neo thuyền Đạo,
Lối cũ Đào-Nguyên gác mái chèo.

✎ TRẦN-ĐỨC

Cung Chúc Tân Xuân

❖ 207

Kinh thành cung chúc Tân-Xuân,
Kỷ-Hội trung niên đượm vẻ măng.
Chúc-Sắc Hiệp-Thiên đây chí Thánh,
Cửu-Trùng quý vị đủ tinh thần.
Bảo-tồn luật-pháp nêu công-lý,
Bỉnh cán Đạo-quyền vẹn nghĩa nhân.
Trên thuận dưới hòa gìn đại nghiệp,
CHÍ-TÔN chan rưới giọt Hồng-Ấn.
✎ ĐÀO-ĐỨC VĂN-ĐÀN ĐỒNG KÍNH-CHỨC

Tân Xuân Kỷ-Hội (1959)

❖ 208

Kỷ-Hội tân-niên đón rước Xuân,
 Xuân về đoàn-kết khối tinh-thần.
 Xuân khuyến thực hiện nền luân-lý,
 Xuân dạy thi hành Đạo nghĩa nhân.
 Xuân bảo lương-sanh thi xả phú,
 Xuân mừng Thiện-tín giữ thanh bản.
 Xuân sang vui-vẻ trên hòa dưới,
 Xuân đến đổi thay một chữ tân.

☞ PHỐI-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH

❖ 209

Kỷ-Hội Xuân hồng đượm vẻ tươi,
 Hôi sinh vạn vật gọi ân Trời.
 Núi sông hớn-hở khoe màu sắc,
 Hoa lá đua tranh nở nụ cười.
 Sương bạc đầy chan nhuần khắp chốn,
 Ánh vàng rạng sưởi ấm cùng nơi.
 Thế trần mát-mẻ hơi Xuân mới,
 Nhơn-vật đồng thanh đặng thanh-thời.

☞ GIÁO-HỮU NGỌC-NHUẬN-THANH

❖ 210

Mậu-Tuất qua rồi Kỷ-Hội sang,
 Tân-Xuân rục-rỡ vẻ trang-hoàn.
 Sum-vầy cửa Đạo tâm thư-thời,
 Hội-hiệp đường Đời chí lạc-quan.
 Chén rượu tạc thù vui buổi Tết,
 Câu thi ngâm vịnh hứng khi nhàn.
 Chúc mừng Đời, Đạo đầy ân-huệ,
 Xuân đến nhà nhà đặng hiển vang.

☞ GIÁO-HỮU NGỌC-TRIỆU-THANH

❖ 211

Mậu-Tuất giao thừa Kỷ-Hợi sang,
Xuân về Đồi, Đạo đặng vinh-quang.
Cầm kỳ ca hứng chào năm mới,
Thi phú vui ngâm hưởng cảnh nhàn.
Đất Thuấn mưa hòa điếm quốc thối,
Trời Nghiêu gió thuận triệu dân ca.
Sĩ, Nông, Công, Mã đều vui nghiệp,
Đại-Đạo lưu-truyền khắp ngoại bang.

☞ HUỲNH-NGỌC-DIỀU

❖ 212

Xuân đến non sông đượm vẻ tươi,
Hân-hoan muôn loại, gọi ân Trời.
Tinh-thần sáng khoái, vui nguồn Đạo,
Vật-chất thanh-sung, đẹp sắc Đồi.
Phô thắm trăm hoa, xinh chốn chốn,
Điểm hồng ngàn tia rạng nơi nơi.
Mừng Xuân Kỷ-Hợi, Xuân an lạc,
Bá-tánh thanh-nhàn đặng thánh-thời.

☞ GIÁO-VIÊN NGUYỄN-NGỌC-HIỀN

❖ 213

Cảnh đẹp người xinh khắp mọi nơi,
Mừng Xuân hớn-hở nét tươi cười.
Xuê cảnh lối-xổ hoa đua nở,
Rạng nẻo dập-dìu khách dạo chơi.
Thường tiết nhộn-nhàng vui với tiết,
Gặp thời hân-hở hứng theo thời.
Phong-quang đượm vẻ năm thay mới,
Mới cả Càn-Khôn mới Đạo Đồi.

☞ TRUNG-TRỰC

Tân Xuân Canh-Tý (1960)

❖ 214

Canh-Tý Tân-Xuân chúc lạc-quan,
 Tinh-thần hình-thể đặng trang-hoàn.
 Cơ Trời đổi tục xem tươi sáng,
 Non nước thay màu ngấm vẻ vang.
 Sinh-hoạt trường Đời thêm phú-quý,
 Tu-hành cửa Đạo hưởng an-nhàn.
 Xuân về cảnh vật càng xinh lịch,
 Đời, Đạo tương-liên vạn sự toàn.

✎ HỘI-THÁNH
 (Gởi các nơi)

❖ 215

Kỷ-hội qua Canh-Tý khởi đầu,
 Tân-Xuân mát-mẻ khắp năm châu.
 Xuân về non nước khoe màu lịch,
 Xuân đến nhân-dân cõi mạch sâu.
 Xuân dạy hiệp quần mưu vĩnh-viễn,
 Xuân khuyên đoàn-kết trí cao sâu.
 Theo lành bỏ dữ Trời ban phúc,
 Đạo-đức huyền-linh phép nhiệm-mầu.

✎ THÔNG-QUANG

❖ 116

Canh-Tý tân Xuân khởi tiến-hành,
 Cao-Đài Đại-Đạo đặng thịnh-danh.
 Liên-minh Tôn-Giáo hòa nhân-loại,
 Hội-hiệp hoàn-cầu bãi chiến-tranh.
 Bác-ái công-bình Đời thịnh-trị,
 Từ-bi chánh-trực Đạo cao thanh.

Đại-đồng vạn chủng tình huynh-đệ,
Chủ-nghĩa chung thờ Đấng Háo-Sanh.

✎ NGUYỆT-QUANG

❖ 217

Bước sang Canh-Tý đặng vui mừng,
Cơ tạo tuần-hườn cảnh vật Xuân.
Năm thức gấm thêu lòe Việt-đánh,
Muôn cảnh Mai nở rạng Đông-Quân.
Ân-Thiên Hội-Thánh đầy chan rưới,
Nguồn Đạo nhưn-sanh sớm gọi nhuần.
Thống-nhất tinh-thần gìn đại nghiệp,
Bước sang Canh-Tý đặng vui mừng.

✎ GIÁO-HỮU THƯỢNG-CẢNH-THANH

❖ 218

Ngày Xuân Canh-Tý mới sang qua,
Lố ánh Hồng-Quân rọi chói lòe.
Bỗng thấy Kỳ-lân dâng liền chúc,
Thoảng nghe thiếu-nhạc giục oanh-ca.
Đường Nghiêu trở lại an trăm họ,
Tôn-Giáo từ đây hiệp một nhà.
Thưởng ngọn thanh-phong đồng tiến bước,
Tu hành kịp buổi Hội Long-Hoa.

✎ VÕ-THÀNH-LƯỢNG

CANH-TÝ NIÊN

Chánh Ngoạt, Sơ Tam Nhứt, Khai Thần Bút

❖ 119

Tân niên khai bút tự như hoa,
Xuân, Hạ, Thu, Đông tứ quý hòa.
Thánh-thể tinh-thần đồng tráng-khien,
Chánh-tâm vi thiện lạc âu ca.

✎ PHỐI-SỬ THÁI-ĐẾN-THANH

❖ 220

Hiệp bạn vầy vui với tiết Xuân,
 Tân niên khai bút điểm tinh-thần.
 Làng văn trau dồi văn hóa chất,
 Cửa Đạo nêu cao đức rạng ngân.

☞ GIÁO-HỮU CAO-HƯƠNG-CƯỜNG

❖ 221

Buổi tiệc tân niên nhấp rượu nồng,
 Tao-Đàn thi hữu hiệp vầy đồng.
 Lờ châu tiếng ngọc thêu hoa gấm,
 Mượn vận văn-chương kết giải đồng.

❖ 222

Đet đùng tiếng pháo đón chào Xuân,
 Canh-Tý tân niên đượm vẻ mừng.
 Đất trở hoa thân tươi giống Lạc,
 Trời ban phước huệ đẹp điểm Lân.
 Cuộc Đời ngảnh lại cơn mù-mịt,
 Bước Đạo xem qua dấu rạng ngân.
 Nhẹ lướt thuyền từ tuôn mây độ,
 Bể trần còn đợi khách Nguyên-Nhân.

☞ TÙNG-CHƠN

❖ 223

Ngày Xuân khai bút đặc an-khương,
 Tô điểm nên câu phước thọ trường.
 Tráng-kiện tinh-thần gìn Đạo-Đức,
 Hiệp-hòa vui hứng bạn văn-chương.

☞ VÕ-THÀNH-LƯỢNG

❖ 224

Xuân-phong phơ-phới đón Mai vàng,
 Khai bút chào Xuân chí lạc-quan.

Chén rượu thâm tình nhiều cảm mến,
Vây nhau thi-hữu nhâm chung bàn.

👉 THÁI-PHONG

❖ 225

Hợp bạn mừng Xuân chặc một nhà,
Bút thần tô-điểm nét tinh-hoa.
Đổi trau văn-hiến gây thân mến,
Kính chúc làng văn chữ ái hòa.

👉 THIỆN-TÂM

KÍNH CHÚC NGÀY PHỐI-SƯ

Trưởng Ban Đạo-Đức Văn-Đoàn

❖ 225

Vườn Xuân hoa nở ngọt-ngào hương,
Mừng chúc thi Ông phúc mãn đường.
Chí Thánh ngân soi gương huệ-ái,
Bút Thần rạng điểm nét văn-chương.
Đắp bồi nghiệp Đạo xinh hình tướng,
Dìu dắt Đàn-văn vững lập trường.
Nơi bước Hiền-nhân gây thiện-cảm,
Tiệc Xuân ước đặng mỗi năm thường.

👉 CHỜN-TÂM

Ngày 3 Tháng Giêng Năm Canh-Tý (30-1-1960)
Buổi tiệc trà tại nhà Phối-Sư Thái-Đến-Thanh
Thi-sĩ trong Văn-Đoàn khai bút (8 bài)
Cuộc hội-hiệp tinh-thần lạc-quan

XUÂN TÂN SỬ 1961

Đời

❖ 227

Canh-Tý qua rồi Tân-Sử sang,
Bước Xuân người, cảnh rộn trăm đàng.

Trên hành hé nhụy hoa cười cợt,
 Trước ngõ chen chân khách điểm trang.
 Cửa phí nhà dư khoe phú hậu,
 Gạo lưng kẻ khó nát tâm can.
 Chợ đời còn lắm tuồng đau khổ,
 Một tiết Xuân thêm một đoạn tràng.

Đạo

❖ 228

Thành thoát rừng thung tiếng gió ngàn,
 Muôn hồng ngàn tia báo Xuân sang.
 Xung-xăng khóm liễu khoe cành biếc,
 Hồn-hở vườn Mai điểm nhụy vàng.
 Chan-rười ân-hồng Trời đổi sắc,
 phô-trường cấm-tú Đất thay màn.
 Thái bình chung hưởng cầu trăm họ,
 Đời Đạo trùng-hưng trọn vẻ-vang.

☞ THƯỢNG-SANH

☞ Phụng-Họa Nguyên-Vận

Đời

❖ 229

Tiết Đông vừa dứt kể Xuân sang,
 Lắm khách chào Xuân bước nghệt đàng.
 Bầy én dập-dìu mừng riu-rít,
 Khóm tòng tha-thuốt vẻ đoạn-trang.
 Khách trần lòe-loẹt khoe màu sắc,
 Người Đạo lo lường nhọc não-can.
 Ví chẳng tìm phương gìn nghiệp cả,
 Nhân-sanh âu cũng luống công tràng.

Đạo

❖ 230

Xuân về én luyện khắp mây ngàn,
Bất luận người nghèo với kẻ sang.
Gắng lập nền nhân gìn giá ngọc,
Bền trau cội phúc vững tâm vàng.
Trời cao lỏng-lộng không hai mặt,
Đất rộng mênh-mông có lắm màn.
Thay đổi tùy cơ trên phán định,
Ước mong bốn Đạo hưởng vinh-vang.

☞ HIẾN-PHÁP

Đời

❖ 231

Đông hàn đã mãn huệ-phong sang,
Tân-Sửu nghinh Xuân khách chạt đàng.
Gấm nhiễu kim-thời khoe mỹ-lệ,
Vải bô cổ-tục lựa phô-trang.
Phú-cường xa-xí không phòng bị,
Bần-tiện cần-cù giữ kỉ-cang.
Nhân-sự muôn điều là giả cuộc,
Đời Xuân mộng-ảo chẳng miên-tràng.

Đạo

❖ 232

Đạo-Đức thanh tao đáng mấy ngàn,
Làm lành chẳng luận tiết Xuân sang.
Tu chơn quý thặng rường châu ngọc,
Tích phúc còn hơn khối bạc vàng.
Phẩm-giá Thiêng-Liêng là trọng yếu,
Lợi-danh phàm-tục có chi màng.

Cố hành trách nhiệm cho toàn vẹn,
 Chung hưởng trường-xuân thực hiển vang.

✎ PHỐI-SỰ THÁI-ĐẾN-THANH

Đời

❖ 233

Xuân ấy Xuân này mấy độ sang,
 Cũng hoa cũng cảnh én vầy đàn.
 Dư-đồ xẻ nửa buồn pha hận,
 Lạnh-thổ chia đôi sử thúc trang.
 Hùng-khí từng nêu danh nghĩa-sĩ,
 Ưu-hương đâu thiếu bực trung-can.
 Ví chung gan tấc tô hồn nước,
 Giòng máu Anh-phong khỏi đổ tràn.

Đạo

❖ 234

Hoa cỏ xanh tươi điểm khắp ngàn,
 Xuân về én luyện báo tin sang.
 Cảnh hồng ngào-ngạc đưa hương nhẹ,
 Giậu cúc thướt-tha rọi ánh vàng.
 Ân-huệ Trời gìn ban thuận tiết,
 Sinh-quang Đất giữ dưỡng tròn màn.
 Mong ngày thanh trị Xuân chung thưởng,
 Đời Đạo vui ca vội tiếng vang.

✎ PHỐI-SỰ THƯỢNG-TUY-THANH

Đạo-Hiệu TỪ-HUỆ

☞ *Họa Nguyên-Vận Một Bài Nói Về Đạo*

Đạo

❖ 235

*Xuân qua Xuân lại biết bao ngàn,
Xuân Sứ quay về tiếp rước sang.
Hồi trống nghinh tân rền Điện-Ngọc,
Tiếng chuông tống cựu dội cung vàng.
Giáng-Linh TỪ-PHỤ qui Tôn-Giáo,
Phất-phướn Thượng-Sanh vệt bức màn.
Đại-Đạo hòa-bình xây thiện-cảnh,
Tam-Kỳ vận-chuyển tiếng lừng vang.*

☞ CHƠN-NHƠN PHẠM-MỘC-BỔN

Đạo

❖ 236

*Gió thanh mây cuốn gợn trên ngàn,
Tân-Sứ mừng Xuân để bước sang.
Cảnh trí dập-diu bầy én trắng,
Rừng thiêng lạnh-lót tiếng oanh vàng.
Cơ-mẫu DI-LẠC phô chơn tướng,
Bí-pháp Thượng-Sanh vệt bức màn.
Kịp buổi Xuân về lời khánh chúc,
Đạo-Đời hòa-ái trời lừng vang.*

☞ GIÁO-HỮU THƯỢNG-CẢNH-THANH

❖ 237

*Rực-rỡ non sông ngút dặm ngàn,
Oanh chào Mai nở tiết Xuân sang.
Thong-dong én luyện từng mây bạc,
Hồn-hở hoa chen ánh nắng vàng.
Bầu ái đầy chan Trời bủa đức,
Nền nhân rộng mở gấm phô màn.*

Đạo-Đời tương-đắc hòa thiên-hạ,
Đánh Việt lừng danh vọng tiếng vang.

✎ GIÁO-HỮU NGỌC-NHỰN-THANH

❖ 238

Thiếu-quang cái én dẹt lên ngàn,
Thấm-thoát ngày Xuân lại trải sang.
Non cỏ áo cây pha sắc biếc,
Ruộng trùm mền lúa đượm màu vàng.
Chợ đời phải buổi còn dừng bước,
Cơ Đạo từ đây sắp mở màn.
Rưới giọt hồng-ân chan khắp chốn,
Chúc mừng Đời-Đạo nổi oai vang.

✎ THÁI-MINH

❖ 239

Hoàng-oanh hót gió ỏi trên ngàn,
Tân-Sửu Xuân về tiếp rước sang.
Trừ-tịch khai chuông lồng Điện-Ngọc,
Nhập đàn thỉnh Thánh ngự ngai vàng.
Lòng cầu điếm phúc ban hồn nước,
Trời hiện tường-vân dẹt bức màn.
Che đây nhưn-quân trong vũ-trụ,
Tạo Đời sống mới đặng vinh-vang.

✎ VÕ-THÀNH-LƯỢNG

❖ 240

Hoa thêu lộc trở khắp trên ngàn,
Mỗi độ Xuân về Đạo bước sang.
Cội phúc quây quần đoàn én trắng,
Lòng nhân thơ thổi đóa Mai vàng.
Phô hình Trời Đất mây năm thức,
Cối lóp non sông gấm một màn.

Tân-Sử từng-bưng câu thiện-nguyện,
Nhà-nhà chuông mở tiếng kêu vang.

📖 THÁI-PHONG

❖ 241

Xuân về hồng tía đẹp muôn ngàn,
Nguồn Đạo sáng người lữ-lượt sang.
Rạng nẻo phát-phơ tà áo trắng,
Mặt cảnh chúm-chím đóa Mai vàng.
Rừng Thiên gấm trải mây lông bóng,
Điện Thánh trầm xông khói quyện màn.
Sanh chúng quây-quần dâng thiện nguyện,
Sông trong biển lặng tung kinh vang.

📖 CHỜN-TÂM

Bài Của Ông Thuần-Đức

Cảm Xuân

❖ 242

Cây cỏ diêm-dà đượm vẻ Xuân,
Lâng lâng giữ sạch áo phong-trần.
Ngàn tia nắng ấm Trời khai thới,
Năm sắc mây lành cảnh bố tân.
Tươi thắm đào khoe môi thực-nữ,
Thuốt-tha liễu rủ tóc giai-nhân.
Phong-quang rõ rõ màu hoa gấm,
Tô-điểm non sông ngọn bút thần.

❖ 243

Tô điểm non sông ngọn bút thần,
Cho Đời lẫn Đạo hưởng Thiên-Ấn.
Cho mầm son trẻ sương đầm thắm,
Cho cội già nua mốc đượm nhuận.

Cho cảnh thanh-bình về sớm sớm,
 Cho lòng ưu-ái nhẹ lâng-lâng.
 Cho tình nhân-loại xe sắn mỗi,
 Cho khách năm châu bốn biển gần.

✎ THUẦN-ĐỨC

(Quý đông Canh-Tý 8-2-1961)

Phụng Họa 2 Bài Cảm Xuân
 Của Tiên Sinh Thuần-Đức

❖ 244

Trải qua ba chục sáu lần Xuân¹,
 Đại-Đạo hoàng-khai khắp cõi trần.
 Tiếng trống giao thừa nghi tống cựu,
 Hối chuông trừ-tịch lễ nghinh tân.
 Thiên-phong phấn chí bồi công đức,
 Thiệt-tín trì tâm tạo nghiệp nhân.
 Xuân đến đổi thay đời sống mới,
 Văn-Đàn khai bút tả thi thần.

❖ 245

Văn-Đàn khai bút tả thi thần,
 Cầu chúc nhơn-sanh hưởng huệ-ân.
 Cầu nguyện Trời ban Đời thanh-trị,
 Cầu xin Phật chuyển Đạo ôn-nhuần.
 Cầu cho mắt thấy gà thành phụng,
 Cầu được tai nghe ngựa hóa lân.
 Cầu vọng nhơn-sanh qui bốn thiện,
 Cầu cho vạn-chủng hiệp chung gần.

✎ THÔNG-QUANG

Ông Bảo-Pháp Nguyễn-Trung-Hậu Bút-Hiệu
 Thuần-Đức Qui Tiên

1 Đạo năm thứ 36. 3-1 TÂN-SỬU

(Ngày 10 tháng 9 Tân-Sửu. Dl: 19-10-61)

Điều Ban

❖ 246

Bảo-Pháp Chơn-Quân đã lánh trần,
Nương về cựu vị cảnh Đài-vân.
Trường Đời tuy vắng hình tri-kỷ,
Cửa Thánh còn mơ dạng cố nhân.
Nhớ tiếc đức tài trau vẹn đủ,
Chạnh thương tà chánh định cân phân.
Bao nhiêu công khó vun nền Đạo,
Kim-Khuyết xin tròn hưởng huệ-ân.

❖ 247

Thuần-Đức về Tiên đã thành-thời,
Tấm thân bảy thước trả cho đời.
Túi văn Đạo-Đức đành chôn chặt,
Ngọn bút Thần-cơ vội gảy rời.
Trêu thắm ngậm sâu khi thức ngủ,
Mưa chiều nắng sớm lệ đầy vơi.
Mấy năm hội-hiệp ngàn năm biệt,
Bạn hỏi hồn-linh chứng mấy lời.

☞ CAO-THƯỢNG-SANH

❖ 248

Bảo-Pháp Chơn-Quân khuất bóng rồi,
Từ đây thui-thủi một mình tôi.
Còn ai giúp sức phò cơ Thánh,
Thiếu kẻ chung vai gánh Đạo Trời.
Những tưởng tài hiền dành cứu thế,
Nào ngờ mạng bạc uổng cho đời.
Thương thay chí cả còn chưa toại,
Nghĩ tới lòng đây luống ngậm ngùi.

☞ HIẾN-PHÁP TRƯỞNG-HỮU-ĐỨC

Đạo-Đức Văn-Đàn Đồng Kính Điều

❖ 249

Mừng anh giữ sạch áo phôn hoa,
 Lễ cập phò-loan giúp Đạo nhà.
 Chúng bạn nhọc tâm cơ chuyển thế,
 Riêng Ông an trí cảnh Tiên-gia.
 Thân-Dân¹ nặng gánh diu đoàn trẻ,
 Thuần-Đức nương mây cõi lớp già.
 Linh-ứng hộ trì cờ cứu khổ,
 Đỡ nâng thuyền Đạo lướt phong ba.

☞ PHỐI-SỰ THÁI-ĐẾN-THANH

❖ 250

Bảo-Pháp Chơn-Quâm vội lánh trần,
 Qui châu Kim-Khuyết hưởng hồng-ân.
 Trường Đời giáo-hóa gây anh tuấn,
 Cửa Đạo phò cơ độ chúng dân.
 Tác-phẩm cao-siêu gồm triết-lý,
 Tiên-Thiên Tiểu-Học khuyến tu thân.
 Bảy mươi tuổi thọ công viên mãn,
 Đáng liệt vào hàng bậc vĩ-nhân.

☞ PHỐI-SỰ THƯỜNG-TRÍ-THANH

❖ 251

Bảo-Pháp Chơn-Quân cõi xác trần,
 Hương hồn siêu-thoát ngự Đài-Vân.
 Diu đường sanh-chúng khêu đèn huệ,
 Nhập cảnh Thiêng-Liêng điểm bút thân.
 Ba chục năm dư tròn bước Đạo,
 Bảy mươi tuổi chẵn vẹn nền nhân.

1 Thân-Dân, bút hiệu của Ông HIỂN-PHÁP

*Thiên-Phong kỳ cứu gương còn tạc,
Vĩnh biệt nghìn thu đức rạng ngân.*

✎ CHƠN-NHƠN PHẠM-MỘC-BỔN

❖ 252

*Bảo-Pháp ly trần rất tiếc thay,
Hiệp-Thiên mất một Đấng nhưn tài.
Công-phu cửa Đạo lòng chưa phi,
Sự nghiệp trường Đời dấu chẳng phai.
Thế xác táng an miền phước địa,
Chơn-hồn siêu-thoát cảnh Bông-Lai.
Văn-Đàn ghi nhớ ơn diu-dắt,
Toàn Đạo phân-ưu dạ cảm-hoài.*

✎ ĐẠO-NHƠN MAI-NGỌC-NHIỀU

❖ 253

*Đặng tin dường thế sét bên tai,
Thuần-Đức Tiên-Sanh vội trở hài.
Đồng-Đạo xót tình trang triết-học,
Môn-sanh cảm nghĩa bậc thiên-tài.
Hoằng-khai cơ Đạo ven đường rộng,
Giáo-hóa Đàn-Văn tiến bước dài.
Nay gác bút hoa về Bắc-Khuyết,
Anh-Linh xin hộ khách trần-ai.*

✎ GIÁO-HỮU THƯỢNG-CẢNH-THANH

❖ 254

*Bông-Lai Sư-thúc sớm dòi chân,
Sứ-mạng Thiêng-Liêng đã vẹn phần.
Thánh-Thể gởi an nơi phước-địa,
Chơn-Linh nhẹ lướt cụm tường-vân.
Đàn-Văn vẫn nhớ lời châu ngọc,
Đạo-Sử còn nêu ngọn bút thần.*

Công-trạng diu đời ơn vĩ-đại,
 Nay về quê cũ hưởng hồng-ân.

✍ VÕ-THÀNH-LƯỢNG

❖ 255

Hạc-nội reo vang thấu chín trùng,
 Mừng Ngài Bảo-Pháp buổi lâm chung.
 Liên-thần đưa bước xa miền tục,
 Khí-Phách nương mây ngụ đánh Bồng.
 Cửa Đạo nêu lò gương huệ-ái,
 Trường Đời chói rạng nghiệp anh-phong.
 Tâm tang tưởng nhớ ơn diu-dắt,
 Sư-trưởng linh-thiên chứng tác-lòng.

✍ THIÊN-TÂM

❖ 256

Bảo-Pháp qui Thiên rảnh nợ trần,
 Tác thành Đệ-tử ngưỡng triêm-ân.
 Bao năm dẫn bước về thi-phú,
 Một phúc đưa Ông đến mộ phần.
 Rơi lệ đau nhìn cơn vĩnh-biệt,
 Mỗi lòng cảm đợi buổi trùng-hưng.
 Nào dè cõi tục Tiên-sinh vắng,
 Cầu nguyện Anh-Linh ngự đánh thân.

✍ VÂN-HUYỀN

❖ 257

Bảo-Pháp Tiên-sinh đã lánh trần,
 Hạc về hoa-biểu lướt trùng vân.
 Văn-chương mến tiếc người phong-nhã,
 Đức độ ai-hoài bậc triết-nhân.
 Nhẹ gót nhược Bồng vui cảnh trí,
 Vây làng Lý-Đỗ hội thi thân.

*Bảy mươi tuổi vẹn câu Đồi-Đạo,
Nặng nghĩa Sư-sinh cảm mấy vần.*

☞ CHƠN-TÂM

❖ 258

*Vọng bái Tiên-Sanh cảm mấy vần,
Cúi đầu xin chịu một tâm tang.
Thái-sơn ngã mắt tầm cao đỉnh,
Lương mộc còn đâu bóng rợp hàng.
Đảm lệ mờ xem thi-pháp cũ,
Đau lòng chạnh nhớ huấn ngôn vàng.
Sư-sinh vĩnh biệt ngày nay đã,
Gượng bút tuôn rạ mấy đoạn tràng.*

☞ HUỆ-NGÂN

❖ 259

*Bảo-Pháp về Tiên ngự Đảnh-Bông,
Vui cùng gió mát với trăng trong.
Vang danh Thuần-Đức đời ca tụng,
Trở tiếng nhân-tài Đạo cảm-thông.
Nhớ đến công sanh con thất dạ,
Tưởng tình nghĩa hiệp bạn đau lòng.
Hiển-linh ám-trợ cơ truyền giáo,
Phổ-độ nhơn-sanh hiệp đại-đồng.*

☞ THẠNH-ĐỨC

Ngày 1 Tháng 3 Quý-Tỵ (1953)

Lễ Đại-Tường Đức Kỳ Ngoại-Hầu

Bài Thài

❖ 260

*Ngoài bốn mươi năm biệt cửa nhà,
Quyết lòng khôi phục nước Nam ta.*

*Náo-nường đất khách chờ thời thế,
Tuổi thọ bảy mươi trí chẳng già.*

Ngày 16 Tháng 8 Ất-Mùi (1955)

Lễ Khánh-Thành Báo-Quốc-Từ

Đêm 11 cầu quý-vị giảng cơ cho bài thì để Đồng-Nhi thài lúc hành lễ.

❖ 261

*Tách bước đồ-lưu nhớ hận nhà,
Buồn cho thân thể đã về già.
Mong nhờ liệt-sĩ toan trau sửa,
Đắp-điểm non sông gấm vóc ta.*

✍ THÀNH-THÁI

❖ 262

*Mở lối nghĩa-nhân quét hận thù,
Qua vòng tân khổ Quốc-gia thu.
Cái gia khô cổ nay nhờ Đạo,
Về cõi Hư-Linh cũng vận trù.*

✍ DUY-TÂN

❖ 263

*Vị Quốc bôn-ba ở nước ngoài,
Ý mong chưa đoạt đoạn trần-ai.
Tủi mừng đâu biết giờ tiền định,
May đặng duyên xưa nợ Quốc-đài.*

✍ CƯỜNG-ĐỂ

❖ 264

*Nhìn ra xe ngựa cõi phồn-ba,
Giống trống Trời Nam hiệp nước nhà.
Đem mối cựu thù tô xã-tắc,
Định giếng tân thế cứu sơn-hà.*

*Vì do quyền-lợi nên đành vậy,
Ấy bởi hư-danh mới thế à.
Cứu thế từ đây nhờ Đạo-pháp,
An dân lập Quốc tại kỳ ba.*

✎ HÀM-NGHI

❖ 265

*Lỡ bước sang sông chẳng kịp đò,
Chí cao khéo định khỏi phiền lo.
Anh hùng tạo thế chưa an thế,
Chỉ tiếc mày râu chẳng vẹn trò.*

✎ TRÌNH-MINH-THẾ

Viếng Mộ Trung Tướng Trình-Minh-Thế

Cảm Tác

❖ 266

*Hoài-cảm nhiệt tâm Tướng Họ Trình,
Chỉ-huy Quân-đội hiệu Liên-Minh.
Mấy năm cực nhọc nơi trần thế,
Ngàn thuở thung-dung chốn Ngọc-Đình.
Khí tượng nêu cao cùng ngoại-quốc,
Tinh-thần trụ vững núi Tây-Ninh.
Anh hùng đất Việt bia thanh sử,
Linh-ứng chuyển xây nước thái-bình.*

✎ PHỐI-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH

Ngày 25 Tháng 3 Năm Bính-Thân (1956)

Lễ An-Táng Chị Giáo-Sư Hương-Bông

Ai Điều

❖ 267

*Chị Hương-Bông đức-hạnh vuông tròn,
Không có chồng mà chẳng có con.*

Hành-Đạo thử chung gìn dạ sắc,
 Trường Đời giữ vẹn tấm lòng son.
 Hình-hài một kiếp tuy là mất,
 Phẩm giá ngàn năm cũng vẫn còn.
 Lớn bé người người đều cảm mến,
 Chị Hương-Bông đức-hạnh vuông tròn.

✎ THÔNG-QUANG

Ngày 12-5 Đinh-Dậu (1957) Ông Chơn-Nhơn
 Trịnh-Phong-Cương Qui-Vị

Cảm Tác

❖ 268

Ông Chơn-Nhơn quả mãn qui Tiên,
 Chạnh nhớ Linh xưa tánh-đức hiền.
 Hành-Đạo nhiều năm tròn trách vụ,
 Vẹn Đời muôn thuở hưởng ân-thiên.
 Tâm thành Phật độ đầy linh-ứng,
 Tánh thiện Trời ban đủ diệu-huyền.
 Già trẻ ai-ai đồng mến tiếc,
 Sáu mươi sáu tuổi lập công viên.

✎ THÔNG-QUANG

Ai-Điều

Ông Đạo-Nhơn Trần-Thạnh-Mậu

❖ 269

Đạo-Nhơn Thạnh-Mậu vợi ly trần,
 Tình cảm thương người bạn chí thân.
 Đàm-luận ôn-hòa, đầy khí-phách,
 Ngôn-từ tao-nhã, đủ tinh-thần.
 Một trường Tôn-Giáo vui sum hiệp,
 Đôi nẻo âm-dương thoát rẻ phân.

*Cầu nguyện Linh-hồn siêu cõi thọ,
Nghìn thu toại hưởng cảnh Đài-Vân.*

✎ THÔNG-QUANG

Ngày 21 Tháng 9 Mậu-Tuất (1958)

Giáo-Sư Thượng-Kiên-Thanh Quy-Vị

❖ 270

*Ông Thượng-Kiên-Thanh đã phủ trần,
Trở về Thánh-Vực đặng an thân.
Xong rồi phận-sự không ràng buộc,
Thong-thả từ đây rảnh nợ-nần.
Hiển-hách phò trì nền Đạo-Giáo,
Anh-Linh ám-trợ bạn thi-nhân.
Kẻ còn người mất xưa nay đã,
Thương mến cùng nhau bởi hợp thần.*

✎ THÔNG-QUANG

Ngày 8 Tháng 7 Canh-Tý (1960)

Giáo-Sư Thượng-Lập-Thanh Quy Vị

❖ 271

*Anh Thượng-Lập-Thanh đã phủ trần,
Biết bao bạn thiết cảm-tình thân.
Lắm phen khổ-hạnh trong trường Đạo,
Một thuở thung-dung dựa đánh thần.
Giáo-lý phô-trương ra tế-chúng,
Thi thơ trạng tỏ cố diu nhân.
Công viên quả mãn hồi Tiên cảnh,
Thế sự từ đây rảnh nợ-nần.*

✎ THÔNG-QUANG

Phối-Thánh Bùi-Ái-Thoại Lễ Kỷ-Niệm 1-2 Hằng
Năm

Cảm-Tác

❖ 172

Tu nhứt kiếp ngộ nhứt thời,
 Tam-Kỳ đắc Đạo dễ như chơi.
 Mấy năm công-nghiệp nghề sơn phết,
 Ngàn thuở thịnh danh thợ vẽ vờ.
 Phối-Thánh từng nghe Bùi-Ái-Thoại,
 Bùi-Thần còn tác bức tranh phơi.
 Nào cần tịnh-luyện chi cho nhọc,
 Thành Đạo cùng chẳng số bởi Trời.

✎ THÔNG-QUANG

Thi Chúc Tân-Hôn

❖ 273

Dâu nam vàng, Rễ đông sàng,
 Tơ nguyệt sẵn bên mối tạo đoan.
 Hiệp bạn trăm năm gây sự nghiệp,
 Chung lưng một gánh nợ giang-san.
 Câu từng phận gái nên dày vắn,
 Chũ nghĩa đàn trai bởi vẹn toàn.
 Duyên trẻ phỉ nguyên xuôi bạn cũng,
 Trò Đời gương Đạo cả phô trang.

✎ GIÁO-SƯ TRẦN-HƯƠNG-PHỤNG

❖ 274

Tân-Tấn hôm nay hiệp một nhà,
 Phúc Đời hạnh Đạo kết nhân gia.
 Tuồng Đời tua vẽ màu Đời đậm,
 Cửa Đạo thanh cao nét Đạo lò.
 Gái Tấn khá gìn tròn đức bốn,
 Trai Tân bền giữ vẹn giếng ba.

Nhúm-nhen ấm-áp lò hương lửa,
Chung gánh giang sơn chớ nại hà.

✎ GIÁO-SƯ TRẦN-HƯƠNG-PHỤNG (1932)

Hạ Tân-Hôn 1

Con của Lê-Sanh Phiêu ngày 6-9 Nhâm-Thìn (1952)

❖ 275

Trước mắt Hồng-Quân định nợ duyên,
Trăm năm ghi nhớ nén hương nguyên.
Tam-tùng giữ vẹn nên dâu thảo,
Ngũ-lý gồm xong đáng rể hiền.
Trai học gương xưa trang Tuấn, Kiệt,
Gái noi người trước bậc thiên-duyên.
Đạo Đời tô điểm thêm xinh lịch,
Gầy tạo lửa hương trọn chủ quyền.

✎ GIÁO-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH

❖ 276

Kết mối tơ duyên dựng nghiệp nhà,
Gầy thêm dân-tộc Việt-Nam ta.
Đồng tâm tô-điểm nên chơn Đạo,
Hiệp lực đáp đền nợ Quốc-gia.
Phụ-phụ xứng tày là địa-lợi,
Âm-Dương tương-đắc ấy hơn-hòa.
Trăm năm giữ vẹn đường luân-lý,
Nương cậy cùng nahu đến tuổi già.

✎ GIÁO-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH

(Ngày 16-6 Canh-Dần đám cưới Đại-Tá Kiệt)

Chúc Tân-Hôn

(24-10 Giáp-Ngọ 1954)

❖ 277

Kết bạn trăm năm nghĩa đá vàng,
Giữ bền chung thĩ Đạo tào-khang.

Gái tròn bốn đức hòa cầm sắc,
 Trai vẹn năm hằng hiệp Phụng-Loan.
 Tiết-liệt đỡ nâng nền thổ-vỏ,
 Hiếu-trung bồi đắp nợ giang-san.
 Thờ nhà nung nấu truyền hương lửa,
 Tơ nguyệt sẵn bền mối tạo-đoan.

☞ THÔNG-QUANG

❖ 278

Sanh con cưới gả cũng là hay,
 Cha mẹ đôi bên nở mặt mày.
 Phước-đức lưu-truyền thời quá khứ,
 Huệ-ân cộng hưởng buổi tương-lai.
 Vợ chồng hòa-hảo gây nên nghiệp,
 Suôi bạn thuận giao chọn xứng tài.
 Hai họ sum vầy trong bữa tiệc,
 Rượu mừng đồng nhắm thật vui say.

☞ THÔNG-QUANG

❖ 279

Nam nữ lớn khôn kết vợ chồng,
 Ấy là luật định của Thiên-Công.
 Trăm năm chặt giữ duyên kim-cải,
 Một kiếp xe săn mối chỉ hồng.
 Trai học Tống-Hoảng nêu quốc sử,
 Gái noi Mạnh-Thị tấm gương trong.
 Chúc mừng đôi trẻ thành giai-ngẫu,
 Cầm sắc hòa thính hiệp chữ đồng.

☞ THÔNG-QUANG

Ngày 19 Tháng 10 Năm Canh-Tý (7-12-60)
 Trần-Minh-Hiếu cưới Trương-Thị-Thạnh

Hoa Tân-Hôn-2

“Sắc cầm hòa-hiệp thiên niên ngẫu,
Kim thạch đồng tâm bách tuế giai”

❖ 280

Kim thạch đồng tâm bách tuế giai,
Trần-Trường kết tóc đặng lâu dài.
Tuổi xanh hòa-hiệp tình không đổi,
Đầu bạc sum vầy nghĩa chẳng phai.
Đức bốn gồm xong nên gái sắc,
Giềng ba giữ vẹn đáng trai tài.
Sấn tay nung nấu lò hương lửa,
Chung sức vun bồi cụm trước mai.

☞ THÔNG-QUANG

❖ 281

Dương Đông chiếu rạng đẹp duyên lành,
Loan-Phụng giao hòa vẻ lịch xinh.
Ân-Nghĩa nêu cao trang tiết-liệt,
Tờ-duyên buộc chặt mối chung-tình.
Tào-khang Đạo trọng lo bồi đắp,
Hạnh-phúc Trời ban gặng vẹn gìn.
Chúc sớm trở sanh chồi quế tốt,
Gia-đình vui hưởng phúc quang-vinh.

☞ PHƯỚC-HUỆ

❖ 282

Trần-Trường mừng đặng kết tình thâm,
Giai-ngẫu hòa êm điệu sắc cầm.
Mai-Trúc bền duyên vui một cửa,
Phụng-Loan liền cánh phúc trăm năm.
Gầy niềm cang lệ gìn hương lửa,
Nêu chữ vinh hài rõ tiếng tâm.

Tần-Tấn dóc tròn câu Đạo-nghĩa,
 Đề thơ khánh chúc mấy vần ngâm.

✎ GIÁO-HỮU THƯỢNG-CẢNH-THAN

❖ 283

Mừng thấy Trần-Trương dựng được hằng,
 Lương-duyên vầy hiệp bởi tiền căn.
 Tài trai dốt giữ nòi Hồng-Lạc,
 Hạnh gái bền trau mối Xích-thằng.
 Cảm sắc vui tươi hòa nhứt mạch,
 Phụng-Loan đầm ấm đẹp song thân.
 Tình chung phong chặt lời đoan thệ,
 Xây dựng trăm năm nghĩa Tấn-Tần.

✎ VÕ-THÀNH-LƯỢNG

❖ 284

Kỷ-niệm cùng nhau có ít hàng,
 Trần-Trương vầy hiệp mối tơ-loan.
 Duyên ưa phận đẹp tình êm-ấm,
 Lửa đượm hương lan nghĩa vẹn toàn.
 Chung gánh cang thường gây sự nghiệp,
 Trọn niềm Đạo-Đức dựng giang-san.
 Đề thi mừng chúc cho hai bạn,
 Cạn chén tân-hôn phúc-hạnh tràn.

✎ THIÊN-TÂM
 (Lê-Ngọc-Lượng)

❖ 285

Nay luồng gió bắc ướm quay về,
 Mừng bạn thành-hôn phải lúc ghê.
 Trưởng gấm hết lo chẵn-chiếu lạnh,
 Phòng đào đã có phụng-loan kê.
 Non cao chất-ngất ghi lời hẹn,
 Biển rộng mênh-mông chuốc chén thề.

*Hòa-ái trăm năm xin kính chúc,
Đầy sân lan quế trở sum sê.*

☞ **CHƠN-TÂM** (Lê-Hòa-Hiệp)

Ngày 10 tháng 3 Tân-Sửu (24 Avril 61)

Lễ Thanh-Minh Viếng Mộ Tại Cực-Lạc

Cảm Tác

❖ 286

*Tảo mộ thường niên có một kỳ,
Văn-Đàn xúc-cảm gọi hồn thi.
Trà thô lễ tạm pha đôi chén,
Rượu buội lòng thành rót ít ly.
Tưởng nghĩa đồng môn xin chiếu giám,
Niệm tình cố hữu ứng phò trì.
Âm-dương tuy cách tâm thông cảm,
Âm-trợ Đàn-Văn tiến kịp thì.*

☞ **PHỐI-SƯ THÁI-ĐẾN-THANH**

❖ 287

*Hương lòng tạm hiến lễ Thanh-minh,
Tưởng niệm chừ vong cảm thậm tình.
Sứ-mạng giáo dân đầy bác-ái,
Tinh-thần cứu quốc giám hi-sinh.
Phế-Đời lo Đạo đà xong phận,
Đuổi giặc trừ gian phải lụy mình.
Xương trắng máu đào ghi Việt-sử,
Nghìn thu còn nhớ bậc Anh-Linh.*

☞ **GIÁO-HỮU THƯỢNG-CẢNH-THANH**

❖ 288

*Mỗi năm kỷ niệm tiết Thanh-minh,
Như gọi thi-nhân mỗi cảm-tình.*

*Nhớ kẻ liêu mình đền nợ nước,
 Tưởng người vì Đạo hủy thân sanh.
 Văn thơ bày tỏ lòng thương tiếc,
 Lễ vật hiến dâng dạ kính thành.
 Cầu nguyện hương Hồn về chứng chiếu,
 Cho nòi giống Việt hết đao-binh.*

✍ THIỆN-TÂM

❖ 289

*Thanh-minh nô-nức hội Văn-Đàn,
 Tảo-mộ chơn Hồn Cực-lạc quan.
 Chúc-Sắc Triều-thiên vì Đạo-Đức,
 Chiến-binh tử-trận bởi giang-san.
 Năm văn thơ cảm thay lời nguyện,
 Một tấm lòng thành khẩn nén nhan.
 Kính thỉnh Chư Linh về dự tiệc,
 Hộ trì Hội-Thánh được bình an.*

✍ THÁI-PHONG



Ông Phối-Sư Thượng-Trí-Thanh 63 tuổi, Đạo-hiệu Nguyệt-Quang, năm Đinh-Hợi (47) có phóng tác 1 bài thi tự-thuật như dưới đây:

❖ 290

*Ngôi nắn tinh-thần thuở Đạo khai,
 Hai mươi năm lễ nếm chua cay.*

*Ngục-hình khổ-hạnh thời gian trước¹,
Tòa-Thánh an-nhàn hiện buổi nay,
Luyện-tánh trượng-phu nâng thổ-vô,
Trau-tâm Tuấn-Kiệt đội Cao-Đài.
Chặt gòn Nhon-nghĩa lòng son sắt,
Hành-Đạo công-bình dạ thẳng ngay.*

✍ NGUYỆT-QUANG

Đạo-Đức Văn-Đàn Cảm-Hoài

Ai Điều

❖ 291

*Thượng-Trí-Thanh nay rảnh nợ trần,
Phản-hồi cứu-vị hưởng Thiên-Ấn.
Nhiều năm công-nghiệp vun bồi Đạo,
Ít kẻ sánh tài phổ-tế dân.
Thánh-đức nêu gương đoàn hậu tấn,
Minh-tâm kiến-tánh kẻ tu thân.
Ngậm-ngùi tưởng nhớ niềm thi-hữu,
Kẻ ở người đi biệt cố nhân.*

✍ HIẾN-PHÁP

Khỏe Bạn Nguyệt-Quang

❖ 292

*Kẻ còn người mất chạnh buồn thay,
Tri-kỷ anh ôi! Nghĩa cảm hoài.
Nhớ thuở sum vầy tâm hiệp một,*

1 Ông Thượng-Trí-Thanh từ thọ phong Giáo-Hữu (1926), thăng phẩm Giáo-Sư (1934), công-nghiệp khổ-hạnh vì Đạo trong thời kỳ Pháp thuộc bị bắt 4 lần, năm 1941 bị đày ra Sơn-la (*Bắc Việt*) 5 năm, thật là người có đủ nhiệt tâm hi-sinh với Đạo.

Ngày 5 tháng 10 Tân-Sửu (12-11-61) Ông Phối-Sư Thượng-Trí-Thanh phủ sạch got trần phục hồi cứu vị.

Trông chừ phân rẽ Trí chia hai.
 Nghìn thu tự-toại vô phiền-não,
 Muôn thuở an-nhàn bất tái lai.
 Bạn hỏi Nguyệt-Quang sao vội thế,
 Lời nguyên đồng giữ luật CAO-ĐÀI.

✍ THÔNG-QUANG

❖ 293

Phối-Sư huynh-trưởng sớm ly trần,
 Tắc dạ ai-hoài bậc vĩ-nhân.
 Thế-xác táng an miền Cực-Lạc,
 Chơn-hồn siêu thoát ngự Đài-vân.
 Tam-Kỳ ân đượm hàng Thiên-Thánh,
 Thất-ức danh nêu ngọn bút Thần.
 Sứ-mệnh diu Đồi tròn trách-nhiệm,
 Du-Tiên thẳng-cảnh hưởng Hồng-Ấn.

✍ CHƠN-NHƠN PHẠM-NGỌC-BỔN

❖ 294

Nguyệt-Quang huynh-trưởng cảnh Tiên hồi,
 Nợ Đạo diu Đồi đến đấy thôi.
 Một kiếp công phu chưa phỉ nguyện,
 Sáu ba tuổi thọ sớm về ngôi.
 Gian-truân Trung-Việt đành cam chịu,
 Khổ-hạnh Nam-Phân chẳng bỏ trôi.
 Cực-Lạc hi-sinh nơi cõi tạm,
 Nay về Bông-Đảo hưởng ân Trời.

Giáo-Hữu NGỌC-NHƯƠN-THANH

❖ 295

Phối-Sư Phổ-Tế đã qui Thiên,
 Mến đức cố-nhân bậc triết-hiền.

Chí cả thương đời Ngài khổ-hạnh,
Tâm trung giúp Đạo buổi truân-chuyên.
Giải bày Giáo-lý thông Chơn-pháp,
Dù-dắt nhưn-sanh đắc chánh-truyền.
Tuổi sáu mươi ba công quả mãn,
Linh-hồn toại hưởng cảnh non Tiên.

✍️ GIÁO-HỮU NGỌC-LƯỜNG-THANH

❖ 296

Cởi hạc thông-dong lánh cõi trần,
Phối-Sư Ngài đã ngự Đài-Vân.
Nhớ xưa khổ-hạnh dày công-nghiệp,
Cảm buổi lao-tù nhọc xác thân.
Những tưởng sum-vầy trong cửa Đạo,
Nào dè riêng hưởng chốn non Thần.
Sáu mươi ba tuổi tròn Thiên-nhiệm,
Khẩn nguyện Chơn-Hồn đắc huệ-ân.

✍️ GIÁO-HỮU THƯỢNG-CẢNH-THANH

❖ 297

Ngài Phối-Sư nay ngự đánh Bồng,
Đàn-Văn cảm đức ngâm-ngùi trông.
Chín-trùng mây tỏa phô màu ử,
Nửa khắc hồn ngưng thíp giấc nồng.
Tịnh-thổ tuy niêm rồi thể-phách,
Thanh-danh còn rạng với non sông.
Xưa kia vì Đạo thân lao khổ,
Nay đặng linh-thiên hưởng phúc-hồng.

✍️ VÕ-THÀNH-LƯỢNG

❖ 298

Kính điệu mừng Ngài Thượng Phối-Sư,
Độ sanh mãn nhiệm trở thuyên từ.

Phế Đồi hành Đạo ba mươi mấy,
Thoát tục tâm Tiên sáu chục dư.
Khổ-hạnh một lòng bền trác-trác,
Tinh-thần muôn thuở vững khu-khư.
Vừa xong sứ-mệnh Thiên-Liêng định,
Giũ áo phong-trần lại Ngoc-Hư.

✍ THÁI-PHONG

❖ 299

Những tưởng an vui lúc tuổi già,
Vòng trần Bác vội bước chân ra.
Mây sâu giục khách về Tiên giới,
Chuông thắm đưa linh vội Thánh-Tòa.
Thất-thẻo mơ nhìn hình bóng cũ,
Ngâm-ngùi xem lại áng-thơ qua.
Điều Ngài Bảo-Pháp lời hôm nọ,
Nay Bác bao đành tách dặm xa.

✍ THIÊN-TÂM

❖ 300

Ngài Thượng Phối-Sư trách-nhiệm xong,
Triều-Thiên nhớ lại quá đau lòng.
Chen mình cảnh khổ lò tâm huệ,
Thấm giọt nhàn dương giũ bụi hồng.
Đạo-Sử nghìn thu danh phẩm tạc,
Thế-hài một nắm tuyết sương phong.
Từ đây Tiên-vị vui hằng sống,
Năm tháng tiêu-dao thú Xích-tòng.

✍ CHƠN-TÂM

❖ 301

Phối-Sư Thượng-Trí lánh trần-ai,
Để lại bao nhiêu mối cảm-hoài.

Hội-Thánh tiếc thương người đức-độ,
Văn-Đàn vẫn nhớ bậc anh tài.
Dìu Đờ công-nghiệp nêu danh rạng,
Thoát tục Linh-Hồn cõi hạc bay.
Trước mộ ngậm ngùi dòng lệ đổ,
Nguyện Ngài an ngự cảnh Bồng-Lai.
Lễ-Sanh THƯỢNG-LÝ-THANH
(Văn-Huyền)

Tân Xuân Giáp-Thìn

❖ 302

Giáp-Thìn Xuân đến vẻ hân-hoan,
Huỳnh-đệ đồng tâm hiệp một đàng.
Thi-thố công-bình hòa bác-ái,
Thật-hành liêm-khiết với ming-cang.
Nghĩa-Nhân gắng giữ cho tròn phận,
Hạnh-đức giới trau đặng vẹn toàn.
Mỗi độ Xuân về thêm tiến-triển,
Chúc mừng cơ Đạo đắc vinh-quang.

✎ HỘI-THÁNH
Gởi cho toàn Đạo.

Trích-lục tại Tòa-Thánh lâu năm, nhưng chưa in ra được. Nay mới có dịp phổ-biến.

Ngày 1 tháng 12 Quý-Mão 15-1-1964)
Soạn-Giả: Phối-Sư THÁI-ĐẾN-THANH
(Huỳnh-Văn-Đến)

VĂN THI HIỆP TUYỂN...I

Biên-Soạn: HUỖNH-VĂN-ĐẾN